



CÔNG TY CỔ PHẦN PESTMASTER VIỆT NAM

Địa chỉ: Khu B7 Đô thị mới 1B, Đường Trịnh Hoài Đức, Phường Điện Bàn Đông, TP Đà Nẵng

Điện thoại: 0934 865 441

Email: PMC@pestmaster.com.vn

HỒ SƠ NĂNG LỰC PESTMASTER VIỆT NAM

PESTMASTER VIETNAM COMPANY PROFILE



Hotline: **0906 444 768**



National Pest Management Association



HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

CẤU TRÚC HỒ SƠ NĂNG LỰC

COMPANY PROFILE STRUCTURE

Thư ngỏ: Trang 3

Welcome Letter: Page 3

Lời chào chân thành từ Ban lãnh đạo, thể hiện cam kết phục vụ khách hàng và định hướng phát triển dịch vụ kiểm soát dịch hại chất lượng cao.

A sincere message from the Board of Directors, affirming our commitment to customers and our direction for developing high-quality pest control services.

Năng lực & Lợi thế: Trang 7-14

Capabilities & Advantages: Pages 7-14

Các chứng nhận, trang bị bảo hộ lao động và đội ngũ chuyên môn cao với kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực.

Certifications, protective equipment and a highly qualified team with many years of industry experience.

Quy trình dịch vụ, thiết bị, hóa chất và bảo hành dịch vụ: Trang 40-50

Service process, equipment, chemicals, reporting and service warranty: Pages 40-50

Quy trình chuẩn kết hợp với trang thiết bị đa dạng, hóa chất đa dạng, kèm theo báo cáo và chính sách bảo hành dịch vụ

A standard process combined with diverse equipment and chemicals, plus reports and a service warranty policy.

Giới thiệu chung: Trang 4-6

General Introduction: Pages 4-6

Trình bày về thông tin công ty – phạm vi hoạt động, 4 giá trị cốt lõi và sơ đồ tổ chức của công ty.

Company information - scope of operations, 4 core values and the organizational chart.

Dịch vụ kiểm soát Côn trùng, Chuột: Trang 15-39

Insect and Rodent Control Services: Trang 15-39

Các dịch vụ kiểm soát: chuột, côn trùng, mối, rắn. Trình bày phương pháp, quy trình 6 bước chuẩn, trang thiết bị hiện đại và chương trình đào tạo.

Control services for rodents, insects, termites and snakes. Methods, the standard 6-step process, modern equipment and training programs.

Đối tác và Thông tin liên hệ: Trang 51-57

Partners and Contact Information: Pages 51-57

Sự tin tưởng hợp tác từ những khách hàng này chính là minh chứng rõ ràng cho uy tín, chất lượng dịch vụ và năng lực chuyên môn mà chúng tôi cam kết mang lại

The trust of these clients clearly demonstrates the reputation, service quality and professional capability we are committed to delivering.



Thư Ngỏ/ *Cover Letter*

Kính gửi Quý Khách hàng,
Dear Customers,

Trong cuộc sống hiện đại, vấn đề côn trùng và dịch hại luôn là nỗi lo ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe cộng đồng, thiệt hại tài sản, an toàn thực phẩm và uy tín thương hiệu./ *In modern life, insects and pests remain a constant concern, directly affecting public health, property, food safety and brand reputation.*

Với khát vọng xây dựng môi trường xanh – sạch – an toàn, Pest Master Việt Nam ra đời để đồng hành cùng Quý khách trong công tác kiểm soát dịch hại Mối, Côn trùng và Chuột.
With the aspiration to build a green – clean – safe environment, Pest Master Vietnam was founded to accompany you in controlling Termites, Insects and Rodents.

Trân trọng,
Best regards,

Tổng Giám Đốc Pestmaster Việt Nam
General Director – PestMaster Vietnam



Huỳnh Văn Quỳnh



Về Chúng Tôi

About Us

Thông Tin Công Ty

Company Information

- **Tên đầy đủ:** Công ty Cổ phần PestMaster Việt Nam
- *Full name: PestMaster Vietnam Joint Stock Company*
- **Tên viết tắt:** PestMaster Việt Nam
- *Short name: PestMaster Vietnam*
- **Lĩnh vực:** Dịch vụ kiểm soát Mối, Côn trùng và Chuột.
- *Field: Termite, Insect and Rodent control services.*
- **Phạm vi hoạt động:** Toàn quốc
- *Coverage: Nationwide*
- **Địa chỉ:** Khu B7 Đô thị mới 1B, Đường Trịnh Hoài Đức, Phường Điện Bàn Đông, TP Đà Nẵng
- *Address: Block B7, New Urban Area 1B, Trinh Hoai Duc Street, Dien Ban Dong Ward, Da Nang City*
- **Mã số thuế:** 0402297382
- *Tax code: 0402297382*



4 Giá Trị Cốt Lõi/ 4 Core Values

Kim chỉ nam định hướng mọi quyết sách chiến lược và hành trình phụng sự, kết tinh thành giải pháp vượt trội, an toàn và đồng hành thịnh vượng cùng cộng đồng.
The guiding principle behind every strategic decision and our service journey, crystallized into superior, safe solutions and shared prosperity with the community.



Chất Lượng Dịch Vụ *Service Quality*

Thiết lập tiêu chuẩn kiểm soát dịch hại ở mức cao, cam kết mang tới sự hài lòng trọn vẹn thông qua đội ngũ tận tâm và am tường chuyên môn chuyên sâu.

Setting a high standard in pest control, committed to complete satisfaction through a dedicated team with deep professional expertise.



An Toàn Tuyệt Đối *Absolute Safety*

Kiên định sử dụng các chế phẩm sinh học, các giải pháp vật lý, bảo vệ sức khỏe con người, vật nuôi và hệ sinh thái xanh.

Steadfast use of biological products and physical solutions, protecting human health, pets and the green ecosystem.



Hiệu Quả Bền Vững *Sustainable Effectiveness*

Không chỉ xử lý phần ngọn, chúng tôi tập trung kiểm soát nguồn gây hại, tối ưu hiệu quả và mang đến giải pháp bền vững dài hạn.

Beyond treating symptoms, we focus on controlling the source of infestation, optimizing results and delivering sustainable long-term solutions.



Đồng Hành Lâu Dài *Long-Term Partnership*

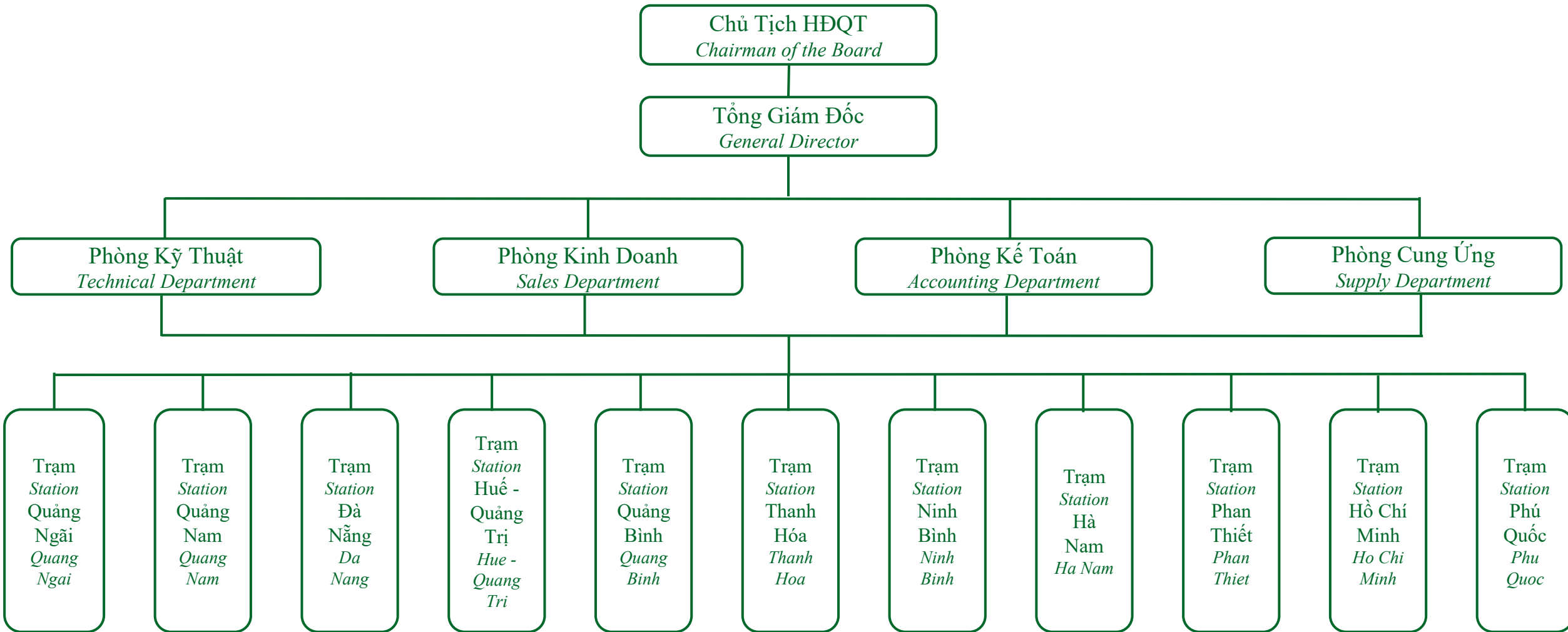
Là người đồng hành đáng tin cậy phục vụ 24/7. Luôn lắng nghe, thấu hiểu và kề vai sát cánh cùng quý doanh nghiệp qua từng giai đoạn phát triển.

A trusted partner serving 24/7. Always listening, understanding and standing side by side with your business through every stage of growth.



SƠ ĐỒ TỔ CHỨC PESTMASTER VIỆT NAM

PESTMASTER VIETNAM ORGANIZATIONAL CHART



Năng lực và lợi thế

Capabilities and Advantages

Đội Ngũ Chuyên Nghiệp

Professional Team

Đội ngũ **kỹ thuật viên với nhiều năm kinh nghiệm thực tế**, được đào tạo bài bản, luôn cập nhật kiến thức mới nhất. Hiểu rõ các yêu cầu khắt khe của ngành resort, khách sạn.

A team of technicians with many years of hands-on experience, thoroughly trained and always up to date with the latest knowledge. We understand the demanding requirements of the resort and hotel industry.

Dịch Vụ 24/7

24/7 Service

Với **dịch vụ 24/7**, chúng tôi am hiểu sâu sắc các sự cố dịch hại và kịp thời ứng phó, mang lại sự an tâm tuyệt đối cho Quý khách hàng.

With 24/7 service, we deeply understand pest incidents and respond promptly, bringing complete peace of mind to our customers.

Báo Cáo Chuyên Nghiệp

Professional Reporting

Hồ sơ **báo cáo chi tiết**, minh bạch, phục vụ tốt cho các cuộc audit,...

Detailed, transparent reporting records that serve audits well,...

Chi Phí Tối Ưu

Optimized Costs

Giải pháp hiệu quả với **chi phí hợp lý**, mang lại **lợi ích kinh tế lâu dài** cho khách hàng.

Effective solutions at reasonable costs, delivering long-term economic benefits to customers.



Năng lực nhân sự

Human Resource Capabilities



Mr. Le Thanh Nhan
Chairman of the Board

Kinh nghiệm: 21 năm trong ngành kiểm soát dịch hại, khử trùng

Experience: 21 years in pest control and fumigation

Từng giữ vai trò Phó Giám đốc ngành kiểm soát dịch hại, Giám đốc chi nhánh Công ty kiểm soát dịch hại lớn tại Việt Nam/ *Former Deputy Director of pest control and Branch Director at a major pest control company in Vietnam*
Lãnh đạo và định hướng Chiến lược, kinh doanh, kỹ thuật của công ty. Có nhiều đổi mới trong phương thức quản lý, điều hành, đem lại hiệu quả thiết thực/ *Leads the company's strategy, business and technical direction; introduced management and operational innovations with practical results.*



Mr. Huynh Van Quynh
General Director

Kinh nghiệm: 14 năm trong ngành kiểm soát dịch hại

Experience: 14 years in pest control.

Từng giữ vai trò Trưởng phòng kinh doanh Công ty kiểm soát dịch hại lớn tại Việt Nam
Điều hành, kinh doanh và phát triển thị trường. Cán bộ quản lý năng động, sáng tạo.

Former Sales Manager at a major pest control company in Vietnam. Manages operations, sales and market development. A dynamic, creative manager.

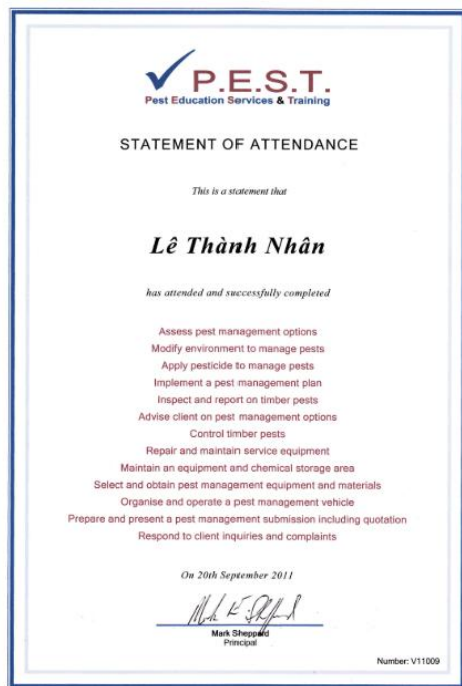


CHỨNG NHẬN QUỐC TẾ VÀ NGUỒN LỰC CHUYÊN NGHIỆP

INTERNATIONAL CERTIFICATIONS AND PROFESSIONAL RESOURCES

Đội ngũ chúng tôi trải qua các chương trình đào tạo chuyên nghiệp: được Tổ chức PEST Úc huấn luyện về chương trình kiểm soát dịch hại tổng hợp (IPM), nhận thức về an toàn thực phẩm do BSI đào tạo, được đào tạo bởi tổ chức AIB International về kiểm soát dịch hại tổng hợp. Những nền tảng này giúp chúng tôi đáp ứng các yêu cầu khắt khe nhất trong lĩnh vực kiểm soát dịch hại.

Our team has completed professional training programs: integrated pest management (IPM) training by PEST Australia, food safety awareness training by BSI, and integrated pest management training by AIB International. These foundations enable us to meet the most demanding requirements in pest control.



bsi.

BSI Training Academy

This is to certify that/ Xác nhận:

HUYNH VAN QUYNH

has completed the course/ đã hoàn thành khóa tập huấn:

**Awareness of Food Safety Management Systems According to ISO 22000:2005 and HACCP/
Nhận Thức HTQL An Toàn Thực Phẩm theo ISO 22000:2005 và HACCP**

Nguyen Thai Binh, Head of BSI Vietnam Training Academy

Date/ Ngày: 30 – 31/07/2018

Certificate number/ Giấy chứng nhận số: ENR-00553014



AIB
INTERNATIONAL®

Nhan Thanh Le

Has successfully fulfilled the requirements for

Integrated Pest Management Online

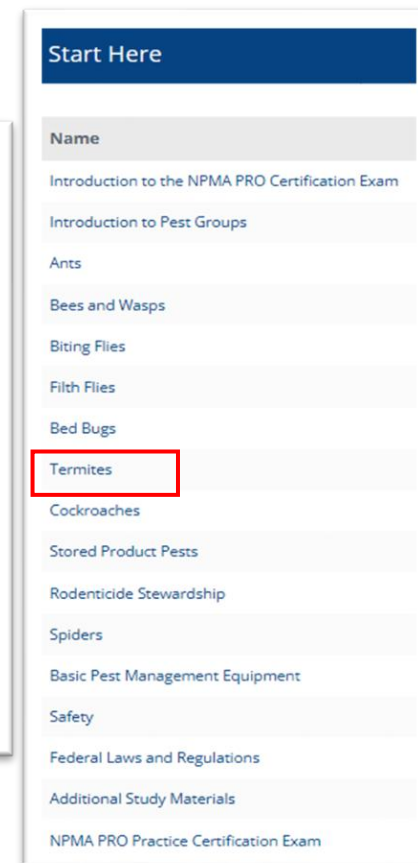
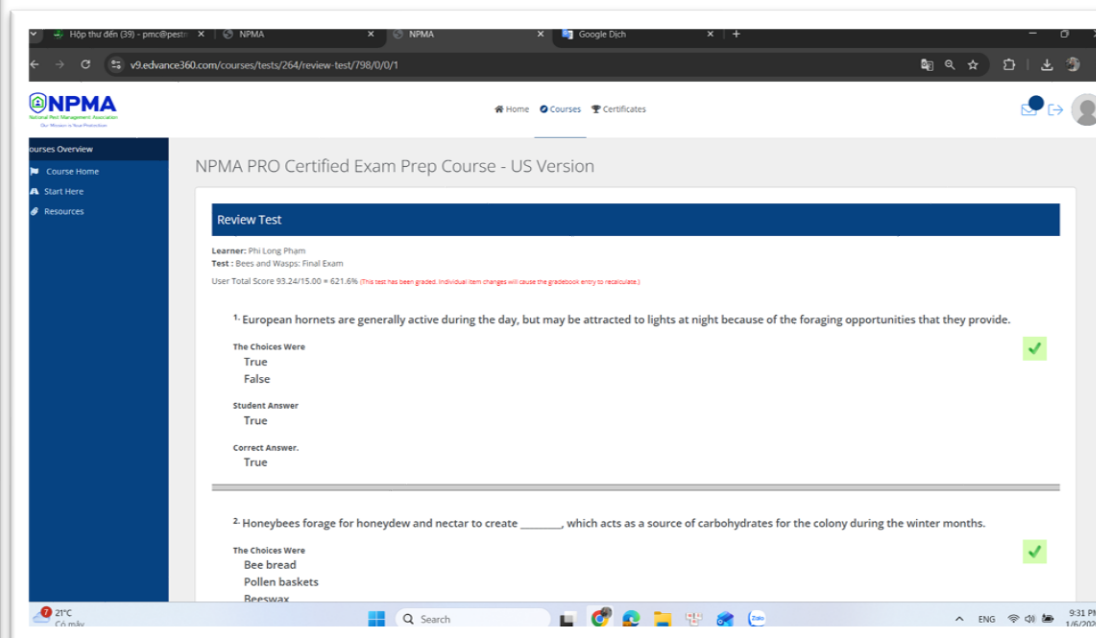
21-MAY-2019
01:00 contact hours
0.1 CEUs



CHỨNG NHẬN QUỐC TẾ VÀ NGUỒN LỰC CHUYÊN NGHIỆP

INTERNATIONAL CERTIFICATIONS AND PROFESSIONAL RESOURCES

Quản lý bộ phận kỹ thuật của PestMaster Việt Nam được tham gia các chương trình đào tạo trực tuyến chuyên sâu của NPMA và trải qua kỳ thi đánh giá năng lực. Các khóa học tập trung vào **cập nhật kiến thức mới về kiểm soát mối và các đối tượng dịch hại**, nâng cao chuyên môn và các tiêu chuẩn liên quan. Quá trình đào tạo được triển khai bài bản, gồm nhiều học phần và nhiều bài kiểm tra đánh giá, với thời gian học tập bài bản, không mang tính ngắn hạn hay hình thức/ Technical department managers at PestMaster Vietnam take NPMA's in-depth online training programs and pass competency assessment exams. The courses focus on updating knowledge of termite and pest control, raising expertise and meeting related standards. Training is delivered systematically, with multiple modules and assessments over a substantial study period, not short-term or superficial.



CHỨNG NHẬN QUỐC TẾ VÀ NGUỒN LỰC CHUYÊN NGHIỆP

INTERNATIONAL CERTIFICATIONS AND PROFESSIONAL RESOURCES

Ngoài ra, đội ngũ được đào tạo các khóa của NPMA như: ứng dụng hóa chất an toàn, sử dụng thuốc diệt côn trùng đúng kỹ thuật và hiểu nhãn và ứng dụng sản phẩm khử khuẩn. Tham gia khóa đào tạo của NPMA về **Các tiêu chuẩn AIB, BRC, FSSC 2000 liên quan đến kiểm soát dịch hại**. NPMA là Hiệp hội Quản lý Dịch hại Quốc gia Hoa Kỳ/ *In addition, the team completes NPMA courses such as safe chemical application, correct insecticide use techniques, and understanding labels and disinfectant product application. They also attend NPMA training on the AIB, BRC and FSSC 2000 standards relating to pest control. NPMA is the National Pest Management Association of the USA.*



NPMA 3rd Party Audit Scheme									
1									
October 2025									
	AIB – American Institute of Baking	BRC Global Standards for Food	"FSSC 22000 – Food Safety System Certification"	NPMA – National Pest Management Association	NSF-Cook & Thurber	Primus GFS	Mérieux NutrSciences Certification LLC	SQF – Safe Quality Food	YUM Brands
EXTERIOR RODENT CONTROL									
Device Types	Not specified.	Not specified. Adhere to local, state, and federal regulations.	Must be described in program. Detectors and traps shall be of robust, tamper-resistant construction. They shall be appropriate for the target pest.	Based on history and assessment of potential for infestation. Bait stations or multiple-catch traps.	Not Specified. Bait stations must be identified, locked and secured in place. Secured means not easily removed and/or are not removable by general public.	Bait stations or live traps. Bait secured within station.	Exterior stations must be secured in place next to building, closed, and a key or a tool (e.g. allen wrench) is required to open.	Not Specified. Based on a risk assessment and resultant validated pest management plan so that the proper device, location and placement is implemented. Verification should be used to ensure type is working for pest prevention.	Must be effectively maintained, no loose or granular rodenticide is approved for use. Bait stations shall be used outside the facility.
Tamper Resistant	Bait stations must be tamper resistant, positioned, anchored in place, locked, and labeled.	Compliance with EPA PRN 94-7 tier 1 bait station sufficient.	Detectors and traps shall be of robust, tamper-resistant construction. They shall be appropriate for the target pest.	Compliance with EPA PRN 94-7 tier 1 bait station sufficient.	Compliance with EPA PRN 94-7 tier 1 bait station sufficient.	Bait stations should be locked and tamper resistant in some way (e.g., locks, screws, etc.). Bait stations should be secured to prevent removal.	Bait stations must be secured in place and tamper resistant. Bait must be anchored inside the station.	Not specified.	Not specified, but expected in food service facilities; required in distribution and packaging facilities.
Device Spacing	Placement of exterior rodent monitoring devices (including remotely monitored devices) is based on the detailed facility survey and activity history as required by county or local regulatory requirements. In absence of an assessment devices are placed in intervals of 50 to 100 feet.	Appropriately located and maintained to prevent contamination risk to product.	Pest-monitoring programs shall include the placing of detectors and traps in key locations to identify pest activity.	Based on professional judgment and history and assessment of potential for infestation. In the absence of historical data, initial spacing of 50 to 100 feet.	If Pest Control Operator (PCO) has not provided direction, spacing should be 50 feet or 15.25 meters.	The distance between devices should be determined based on the activity and the needs of the operation. As a reference, the following guideline can be used to locate exterior equipment: 50-100ft per v. 3.2 standards.	25-50 feet but based upon risk.	They should be located and operated to prevent contamination risk to product, packaging containers, or processing equipments.	Food service facilities: The number and placement of traps shall be effective to control pests and mitigate risk of entry into facility; Packaging and distribution facilities: max 50 ft except where public access.
Doors	External doors, windows, or other openings are close-fitting or otherwise past-proofed to less than 6 mm or 1/4 inch. Windows, doors, and skylights that are open are screened to prevent pest entry.	Maintained in good condition. Doors and dock levellers shall be close fitting or adequately proofed. External doors to open product areas shall not be opened during production periods except in	External doors, windows, or ventilation openings shall be designed to minimize the potential for entry of pests.	Devices should be placed internally on either side of doors that lead to the exterior.	Must be made based upon habitat and potential access.	Doors, windows, louvers, and screens should be maintained, doors should fit tightly with a maximum allowable gap of 1/8 inch (3 mm). Doors to the outside should be loaded so that they close properly.	Adequate screening or other protection is provided for defense against pests. Doors and windows should be closed or screened with no gaps greater than 0.25 inch. Cracks and crevices have	All external windows, ventilation openings, doors, and other openings shall be effectively sealed when close and proofed against dust, insects and other pests.	Devices are located in such a manner as to not contaminate product, packaging materials or equipment. Must be placed to achieve maximum efficiency.



CHỨNG NHẬN QUỐC TẾ VÀ NGUỒN LỰC CHUYÊN NGHIỆP

INTERNATIONAL CERTIFICATIONS AND PROFESSIONAL RESOURCES

Công ty Cổ phần PestMaster Việt Nam cam kết tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật hiện hành, với **đầy đủ hồ sơ pháp lý được cơ quan có thẩm quyền cấp** gồm Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Văn bản xác nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng do Sở Y tế Đà Nẵng cấp, đồng thời có Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm công cộng nhằm đảm bảo quyền lợi khách hàng.

PestMaster Vietnam JSC is committed to strict compliance with current legal regulations, holding complete legal documentation issued by the competent authorities, including the Business Registration Certificate and the Confirmation of Eligibility to Provide Insect Extermination Services issued by the Da Nang Department of Health, together with a Public Liability Insurance Certificate to protect customers' interests.

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ Y TẾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3919 /SYT-NVY Đà Nẵng, ngày 15 tháng 10 năm 2025
V/v hồ sơ công bố đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Pest Master Việt Nam

Sở Y tế nhận được hồ sơ công bố đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn bằng chế phẩm của Công ty Cổ phần Pest Master Việt Nam, địa chỉ số 38 Đặng Vũ Hy, phường An Hải, thành phố Đà Nẵng, số điện thoại 0934.865.441.

Sau khi xem xét, rà soát hồ sơ công bố đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn bằng chế phẩm của Công ty Cổ phần Pest Master Việt Nam (sau đây gọi tắt là Công ty) với các hướng dẫn tại Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định quản lý hóa chất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế (sau đây được gọi tắt là Nghị định số 91), Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế (Nghị định số 155), Nghị định số 129/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 91/2016/NĐ-CP, Nghị định số 155/2018/NĐ-CP (Nghị định số 129) và các văn bản có liên quan,

Sở Y tế thông báo:

1. Công ty đã công bố Hồ sơ đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn bằng chế phẩm theo quy định tại Nghị định số 91, Nghị định số 155, Nghị định số 129. Các thông tin của Công ty được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế.

2. Sau khi công bố, đề nghị Công ty:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung Hồ sơ công bố và kết quả do Công ty thực hiện. Tuân thủ đúng hướng dẫn sử dụng thể hiện trên nhãn chế phẩm hoặc hướng dẫn sử dụng kèm theo chế phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu sử dụng sai hướng dẫn; bảo đảm an toàn cho bản thân, môi trường và cộng đồng; nếu sử dụng chế phẩm gây thiệt hại về sức khỏe, tính mạng, tài sản của người khác thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật

- Thực hiện theo các quy định về cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn bằng chế phẩm đã được hướng dẫn tại Nghị định số 91, Nghị định số 155 của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

- Trong quá trình hoạt động, Công ty có trách nhiệm cập nhật thông tin trong hồ sơ công bố đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn bằng chế phẩm nếu có sự thay đổi các thông tin theo quy định.

3. Sở Y tế sẽ thực hiện việc thanh tra, kiểm tra điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn bằng chế phẩm của Công ty theo các quy định tại Nghị định số 91, Nghị định 155, Nghị định số 129 và các quy định hiện hành.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Phòng bệnh - Bộ Y tế;
- GĐ Sở Y tế;
- Công thông tin điện tử Sở Y tế;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật;
- Lu: VT, NVY.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Trương Quang Bình

SỞ TÀI CHÍNH THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÒNG DOANH NGHIỆP VÀ ĐĂNG KÝ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
KINH DOANH

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN

Mã số doanh nghiệp: 0402297382
Đăng ký lần đầu: ngày 03 tháng 09 năm 2025
Đăng ký thay đổi lần thứ: 1, ngày 22 tháng 04 năm 2026

1. Tên công ty
Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PEST MASTER VIỆT NAM
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PEST MASTER VIETNAM JOINT STOCK COMPANY
Tên công ty viết tắt: PEST MASTER VIETNAM

2. Địa chỉ trụ sở chính
Thửa đất số 27-28 Khu B7 – Đô thị mới 1B đường Trịnh Hoài Đức, Phường Điện Biên Đông, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam
Điện thoại: 0934.865.441 Số Fax:
Thư điện tử: Website:

3. Vốn điều lệ: 7.000.000.000 đồng.
Bảng chữ: Bảy tỷ đồng
Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng
Tổng số cổ phần: 700.000

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty
* Họ, chữ đệm và tên: HUYNH VĂN QUỲNH Giới tính: Nam
Ngày, tháng, năm sinh: 14/12/1986 Quốc tịch: Việt Nam
Số định danh cá nhân: 046086011070
Chức danh: Giám đốc
Địa chỉ liên lạc: Tổ 56, Phường Ngũ Hành Sơn, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Trần Anh Dũng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN BẢO HIỂM
TRÁCH NHIỆM CÔNG CỘNG

Số: 063.KD01.GCN.TN11.25.181111

Bên mua bảo hiểm	Tên: CÔNG TY CỔ PHẦN PEST MASTER VIỆT NAM Địa chỉ: 38 Đặng Vũ Hy, Phường An Hải, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam
Người được bảo hiểm	Tên: CÔNG TY CỔ PHẦN PEST MASTER VIỆT NAM Địa chỉ: 38 Đặng Vũ Hy, Phường An Hải, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam
Phạm vi bảo hiểm	Bảo hiểm cho khoản tiền mà người được bảo hiểm có trách nhiệm pháp lý phải bồi thường đối với: - Những thiệt hại bất ngờ về người (thương tật hoặc ốm đau); - Những tổn thất hoặc thiệt hại bất ngờ về tài sản - Tất cả các khoản phí tổn và chi phí kiện tụng Được quy định tại Quy tắc bảo hiểm, điều khoản, điều kiện, điều khoản sửa đổi bổ sung và tại các điều khoản loại trừ được thỏa thuận.
Quy tắc bảo hiểm	Bảo hiểm trách nhiệm công cộng: theo Quy tắc bảo hiểm trách nhiệm công cộng ban hành kèm theo Quyết định số 1512/2023/QĐ-MIC ngày 10/08/2023 của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội (Quy tắc bảo hiểm số 1512/2023/QĐ-MIC).
Thông tin đối tượng bảo hiểm	CÔNG TY CỔ PHẦN PEST MASTER VIỆT NAM
Mức trách nhiệm	Giới hạn trách nhiệm bảo hiểm: 2,000,000,000 VND/vụ và cho toàn bộ thời hạn bảo hiểm là 5,000,000,000 VND.



PESTMASTER VIỆT NAM

Chất lượng dịch vụ thực

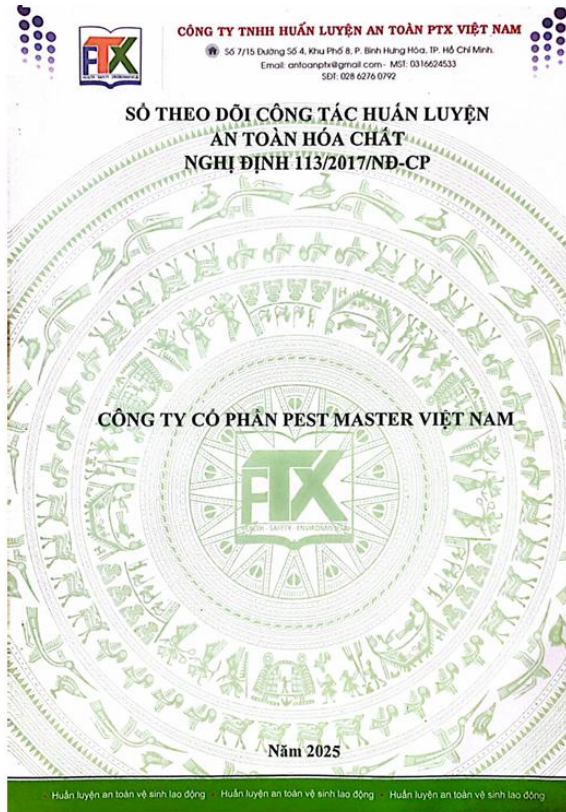


CHỨNG NHẬN QUỐC TẾ VÀ NGUỒN LỰC CHUYÊN NGHIỆP

INTERNATIONAL CERTIFICATIONS AND PROFESSIONAL RESOURCES

Toàn bộ nhân sự của PestMaster đều được huấn luyện và chứng nhận về an toàn lao động – an toàn hóa chất theo luật định, **đảm bảo đủ điều kiện để thực hiện các dịch vụ kiểm soát dịch hại** tại Quý Đơn vị.

All PestMaster personnel are trained and certified in occupational safety – chemical safety as required by law, ensuring they are fully qualified to perform pest control services at your facility.



CÔNG TY TNHH HUẤN LUYỆN AN TOÀN PTX VIỆT NAM
Số: 04-11/QĐ-CNKHQL
V/v: Quyết định công nhận kết quả huấn luyện
QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HUẤN LUYỆN AN TOÀN LAO ĐỘNG, VỆ SINH LAO ĐỘNG
GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH HUẤN LUYỆN AN TOÀN PTX VIỆT NAM

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TP HCM, ngày 17 tháng 11 năm 2025

- Căn cứ Nghị định 44/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;
- Căn cứ Nghị định 140/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Căn cứ vào quyết định số 369/QĐ-LĐTBXH của Cục an toàn lao động ngày 25 tháng 03 năm 2021 về việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ Huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động và Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ huấn luyện được cấp chứng chỉ huấn luyện số 27/2021/GCN ngày 25 tháng 03 năm 2021 của Cục an toàn lao động cho Công Ty TNHH Huấn Luyện An Toàn PTX Việt Nam;
- Căn cứ vào quyết định số 369/QĐ-LĐTBXH và Giấy chứng nhận số 27/2021/GCN ngày 25 tháng 03 năm 2021 của Cục an toàn lao động quy định phạm vi huấn luyện an toàn vệ sinh lao động nhóm 3 tại Danh mục Thông tư số 06/2020/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 08 năm 2020 của Bộ trưởng BLĐTBXH cho Công Ty TNHH Huấn Luyện An Toàn PTX Việt Nam;
- Căn cứ kết quả huấn luyện và theo đề nghị của phòng đào tạo huấn luyện Công Ty TNHH Huấn Luyện An Toàn PTX Việt Nam

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công nhận kết quả học tập và cấp số theo dõi huấn luyện ATVSLD cho các học viên của CÔNG TY CỔ PHẦN PEST MASTER VIỆT NAM đã hoàn thành khóa Huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động dành cho cán bộ công nhân viên (nhóm 1,2,3) của Công ty (số theo dõi đính kèm).

Điều 2: Bộ phận quản lý đào tạo của Công Ty TNHH Huấn Luyện An Toàn PTX Việt Nam có trách nhiệm vào sổ theo dõi cho các học viên đã hoàn thành khóa huấn luyện.

Điều 3: Bộ phận quản lý đào tạo huấn luyện Công ty, các bộ phận liên quan và các học viên được vào sổ theo dõi huấn luyện chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

CÔNG TY TNHH HUẤN LUYỆN AN TOÀN PTX VIỆT NAM

Nơi nhận:
- Như trên
- Lưu VP

Giám-Đốc
Đoàn Thị Thủy



CHỨNG NHẬN QUỐC TẾ VÀ NGUỒN LỰC CHUYÊN NGHIỆP

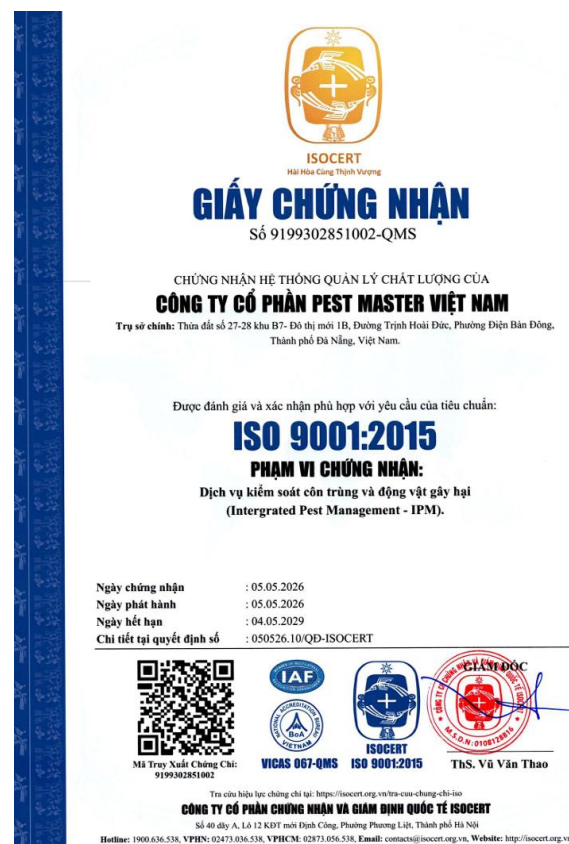
INTERNATIONAL CERTIFICATION AND PROFESSIONAL RESOURCES

PestMaster Việt Nam là thành viên NPMA – Hiệp hội Quản lý Dịch hại Quốc gia tại Hoa Kỳ và đạt chứng nhận ISO 9001:2015.

PestMaster Vietnam is a member of NPMA – the National Pest Management Association in the USA – and is ISO 9001:2015 certified.

Nhờ đó, chúng tôi tiếp cận tiêu chuẩn quốc tế, tài liệu kỹ thuật chuyên sâu và mạng lưới chuyên gia toàn cầu, mang đến dịch vụ khoa học, chuẩn mực và hiệu quả cho khách hàng.

This gives us access to international standards, in-depth technical documentation and a global expert network, delivering scientific, standardized and effective services to our clients.



Dịch Vụ Kiểm Soát Dịch Hại Pestmaster Việt Nam

Pestmaster Vietnam Pest Control Services

Giải pháp toàn diện cho mọi cơ sở thương mại và công nghiệp với công nghệ tiên tiến và phương pháp an toàn
Comprehensive solutions for all commercial and industrial facilities, using advanced technology and safe methods



Kiểm Soát Côn Trùng & Chuột

Insect & Rodent Control

Phương pháp IPM tiên tiến kết hợp nhiều loại bẫy chuyên dụng và đèn UV hiện đại diệt côn trùng
Advanced IPM methods combining a range of specialized traps and modern UV insect light traps



Kiểm Soát Mối

Termite Control

Phương pháp truyền thống xử lý hóa chất và công nghệ sinh học hệ thống trạm mồi dẫn dụ đánh chặn mối tiên tiến bậc nhất thế giới
Traditional chemical treatment plus world-leading biotechnology termite baiting station systems for interception



Phương Pháp IPM Tiên Tiến

Advanced IPM Method

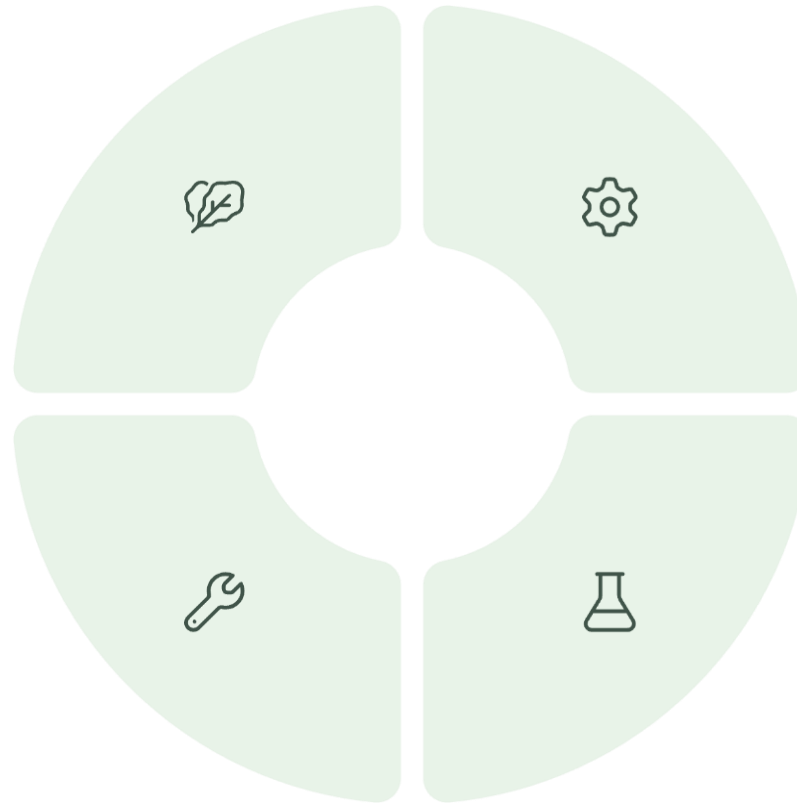
Integrated Pest Management (IPM) - Giải pháp kiểm soát dịch hại tổng hợp
Integrated Pest Management (IPM) - a comprehensive pest control solution

Sinh Học
Biological

Sử dụng các yếu tố tự nhiên
để kiểm soát dịch hại
*Using natural factors to
control pests*

Cơ Học
Mechanical

Kết hợp các công cụ và thiết bị
chuyên dụng
*Combining specialized tools and
equipment*



Vật Lý
Physical

Áp dụng các phương pháp cơ
học và vật lý
*Applying mechanical and
physical methods*

Hóa Học
Chemical

Sử dụng hóa chất an toàn, được kiểm
chứng
Using safe, proven chemicals



GIẢI PHÁP KIỂM SOÁT DỊCH HẠI THEO ĐỊNH HƯỚNG XANH

GREEN-ORIENTED PEST CONTROL SOLUTIONS

PESTMASTER VIỆT NAM ƯU TIÊN GIẢI PHÁP AN TOÀN – THÂN THIỆN MÔI TRƯỜNG
PESTMASTER VIETNAM PRIORITIZES SAFE, ENVIRONMENTALLY FRIENDLY SOLUTIONS



Đèn bẫy côn trùng bóng LED:
LED insect light traps:

Ưu tiên bóng led, tiết kiệm điện, tuổi thọ cao và giảm phát thải nhiệt/ *LED lamps preferred - energy saving, long life and lower heat emission*



Thiết bị phun pin ULV & Vác Vai Công Xuất Lớn
phù hợp Nhà máy/ Battery ULV sprayers & high-capacity backpack units suited to factories
Ưu tiên máy pin nhằm giảm khói và khí thải CO trong không gian/ *Battery units preferred to reduce smoke and CO emissions indoors*



Hóa chất xanh
Green chemicals

Ưu tiên hóa chất nguồn gốc sinh học, giảm tồn dư, an toàn cho người và môi trường/ *Bio-based chemicals preferred - less residue, safe for people and the environment*



Bẫy cơ học/ vật lý
Mechanical / physical traps

Tăng cường bẫy ruồi nâng cao hiệu quả kiểm soát và giảm thiểu hóa chất
More fly traps to improve control effectiveness and reduce chemical use



Bẫy cơ học/ vật lý
Mechanical / physical traps

Tăng cường bẫy kẹp chuột nâng cao hiệu quả kiểm soát và giảm thiểu hóa chất
More snap traps to improve rodent control and reduce chemical use



ĐỐI TƯỢNG KIỂM SOÁT ĐA DẠNG A WIDE RANGE OF TARGET PESTS



Côn trùng bay Flying insects

- Ruồi các loại: Nhà, Xanh, Giấm, Cống.
- *Flies: House, Blow, Fruit, Drain.*
- Muỗi các loại: Culex, Anopheles, Aedes.
- *Mosquitoes: Culex, Anopheles, Aedes.*



Ruồi giấm
Fruit fly



Ruồi cống
Drain fly



Ruồi nhà
House fly



Ruồi xanh
Blow fly



Muỗi Anopheles
Anopheles mosquito



Muỗi Aedes
Aedes mosquito

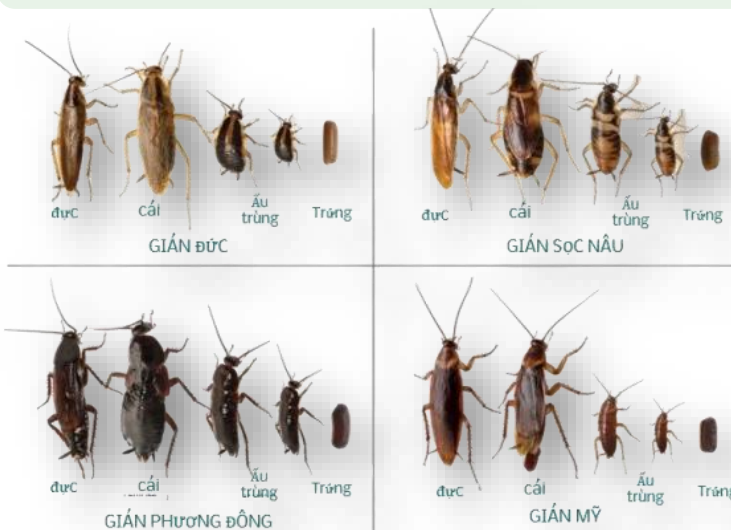


Muỗi Culex
Culex mosquito



Côn trùng bò Crawling insects

- Gián các loại: Mỹ, Đức, Phương đông.
- *Cockroaches: American, German, Oriental.*
- Kiến, kiến ba khoang.
- *Ants, rove beetles.*



Kiến
Ant



Kiến ba khoang
Rove beetle



Động vật gây hại Pest animals

- Chuột các loại: Đàn, Nhà, Cống.
- *Rodents: Roof rat, House mouse, Norway rat.*
- Rắn, mèo.
- *Snakes, cats.*



Chuột nhà
House mouse



Chuột đàn
Roof rat



Chuột cống
Norway rat



Rắn
Snake



Mèo
Cat



NHỮNG DỊCH HẠI THƯỜNG TỒN TẠI BÊN TRONG NHÀ MÁY: *PESTS COMMONLY FOUND INSIDE THE PLANT:*



Xâm nhập qua đường ống, khe hở nhỏ, kho nguyên liệu.

Enter via pipes, small gaps and material warehouses.

Sinh sản nhanh: một cặp chuột có thể sinh hàng nghìn con mỗi năm

Breed fast: one pair of rats can produce thousands of offspring a year

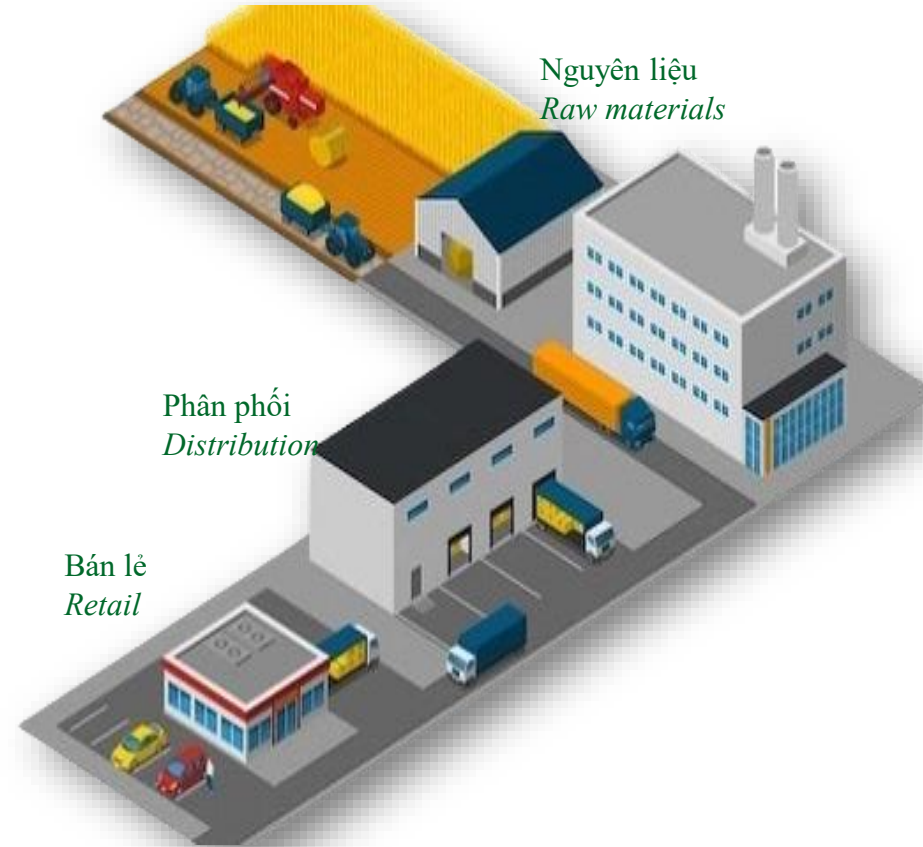


Làm tổ trong đất, khe nứt tường, khu vực ẩm ướt.

Nest in soil, wall cracks and damp areas.

Tìm kiếm thức ăn trong khu sản xuất, phòng lab, kho nguyên liệu

Forage in production areas, labs and material warehouses



Sinh sản tại bãi rác, khu chứa chất thải, bị thu hút mạnh bởi mùi thực phẩm.

Breed in refuse and waste storage areas; strongly drawn by food odors.

Xâm nhập vào nhà máy qua cửa ra vào

Enter the plant through doorways



Xâm nhập qua cống rãnh, thùng hàng, khu vực kho, khu vực sản xuất.

Enter via drains, cartons, warehouses and production areas.

Một con gián cái có thể sinh tới 800 con sau vài tháng

One female cockroach can produce up to 800 offspring in a few months



NHỮNG DỊCH HẠI THƯỜNG TỒN TẠI BÊN NGOÀI NHÀ MÁY

PESTS COMMONLY FOUND OUTSIDE THE PLANT

TIỀM ẨN RỦI RO XÂM NHẬP VÀO NHÀ MÁY

POSING A RISK OF ENTERING THE PLANT



- Hướng Bắc (khu dãy nhà mái đỏ): Tiếp giáp với khu công trình/nhà xưởng >> **tiềm ẩn rủi ro chuột, rắn di chuyển xâm nhập vào nhà máy theo đường thoát nước và tường rào.**
- North (red-roofed buildings): Adjacent to construction sites/workshops >> risk of rats and snakes entering the plant via drainage lines and fences.
- Hướng Tây (phía sau nhà máy): Tiếp giáp chợ tự phát và khu vực người dân chăn nuôi gia súc, trồng rau, ủ phân >> **nguy cơ cao phát sinh ruồi.**
- West (behind the plant): Adjacent to an informal market and residential areas with livestock, vegetable plots and composting >> high risk of fly breeding.
- Hướng Nam: Nhà máy giáp khu đất trống với cỏ dại mọc rậm rạp >> **môi trường thuận lợi cho chuột, rắn và các loại côn trùng sinh sôi.**
- South: The plant borders vacant land with dense weeds >> favorable habitat for rats, snakes and insects to breed.



Kiểm Soát Chuột

Rodent Control

Chuột Cống *Norway Rat*

Loài chuột lớn, thường sống trong cống rãnh, khu đất trống,...
A large rat, typically living in sewers and vacant land.

Chuột Nhà *House Mouse*

Loài chuột nhỏ, thích nghi cao trong môi trường sống của con người. Phá hoại thực phẩm và đồ dùng.
A small rodent, highly adapted to human environments. Damages food and property.

Chuột Đàn *Roof Rat*

Chuột đàn là loài thường sống tập trung theo đàn. Có khả năng thích nghi rất cao, chỉ cần một khe hở nhỏ là có thể chui qua và sinh sản nhanh chóng.
Roof rats typically live together in colonies. Highly adaptable, they can squeeze through the smallest gap and breed rapidly.



Hành động nhanh chóng là chìa khóa để ngăn chặn sự phát triển của loài gặm nhấm và bảo vệ tài sản, hình ảnh, thương hiệu của bạn.

Acting fast is key to stopping rodent growth and protecting your assets, image and brand.

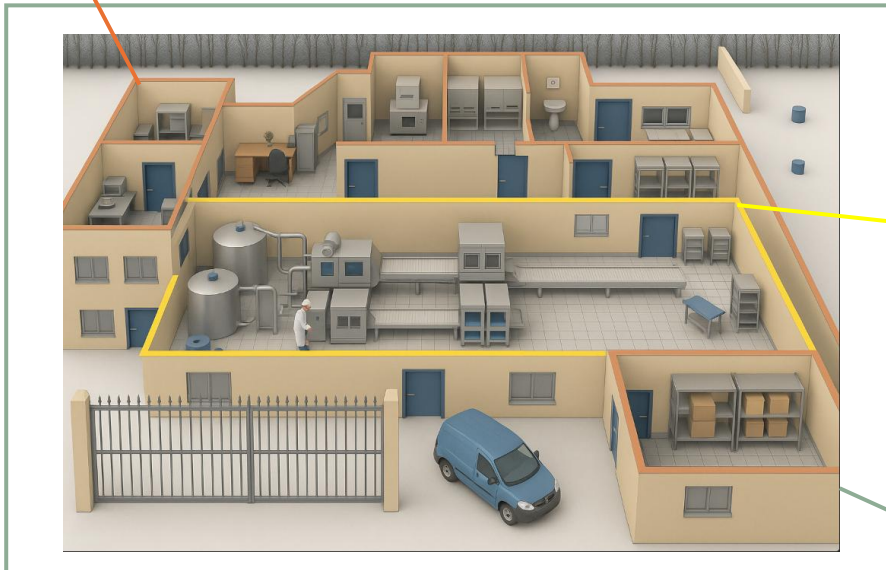


CHIẾN LƯỢC KIỂM SOÁT CHUỘT – 3 LỚP BẢO VỆ: RODENT CONTROL STRATEGY - 3 LAYERS OF PROTECTION:

Lớp 1: Xung quanh nhà xưởng Layer 1: Around the plant building

Chuột thường tiếp cận vào nhà máy để tìm nguồn thức ăn, vì vậy **Trạm bả** được bố trí tại vòng này nhằm kiểm soát mật độ. Tại các khu vực nguy cơ hoặc cửa mở ra bên ngoài nhà máy như khu nhập hàng, sử dụng **bẫy sập để đánh chặn**.

Rats approach the plant seeking food, so bait stations are placed at this ring to control density. At high-risk areas or doors opening to the outside, such as goods receiving, snap traps are used to intercept them.



Lớp 2: Khu vực bên trong Layer 2: Interior areas

Lắp đặt các **Trạm bẫy keo** tại những vị trí trọng điểm để đánh chặn. Không sử dụng bả bên trong khu vực sản xuất, bởi việc đặt bả có thể thu hút chuột xâm nhập sâu hơn và gây ra nguy cơ ảnh hưởng đến ATTP

Install glue trap stations at key points to intercept rodents. Do not use bait inside production areas, as baiting can draw rats deeper inside and create food safety risks



Lớp 3: Bên ngoài và đất trống Layer 3: Outside and vacant land

- **Loại bỏ hang chuột.**
- **Eliminate rat burrows.**
- Đối với khu cổng ra vào, lắp đặt Trạm bả ở hai bên tường rào cạnh cổng để kiểm soát chuột
- *At entrance gates, install bait stations on both sides of the fence next to the gate for rodent control*

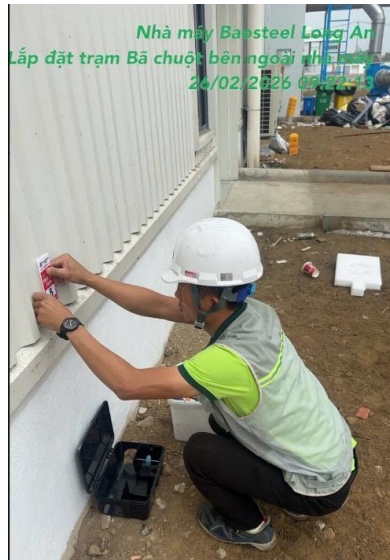


LẮP ĐẶT TRẠM BẢ CHUỘT BÊN NGOÀI INSTALLING EXTERIOR RODENT BAIT STATIONS

Giải pháp kiểm soát chuột được triển khai đồng bộ trong và ngoài, **hình thành 3 lớp hàng rào phòng vệ liên hoàn**: bên ngoài, xung quanh nhà xưởng và lớp ngăn chặn bên trong

Rodent control is deployed consistently inside and out, forming 3 continuous defensive layers: outside, around the plant building, and an interior interception layer

- **Đánh Giá Nguyên Nhân:** Xác định điểm xâm nhập, tư vấn vệ sinh - ngăn chặn từ bên ngoài.
- *Root Cause Assessment: Identify entry points; advise on sanitation and exclusion from the outside.*
- **Lắp Đặt:** Bố trí **Trạm bả chuột** từ 15-30m tại các **vị trí chiến lược**, tạo lớp hàng rào phòng vệ ngay từ bên ngoài.
- *Installation: Place bait stations every 15-30m at strategic points, forming a defensive barrier from the outside.*
- **Lắp Đặt:** Tại các cửa mở và điểm nguy cơ cao, lắp bẫy sập để đánh chặn, ngăn chuột từ bên ngoài xâm nhập, giảm thiểu tối đa rủi ro.
- *Installation: At open doors and high-risk points, fit snap traps to intercept rats entering from outside, minimizing risk.*

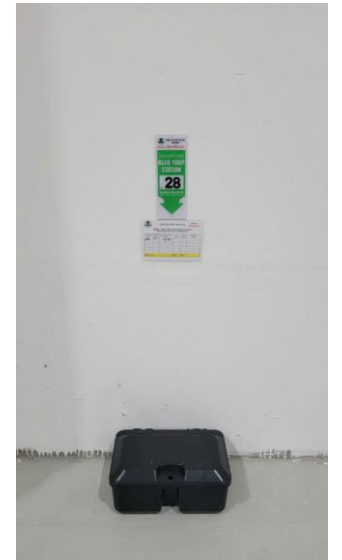
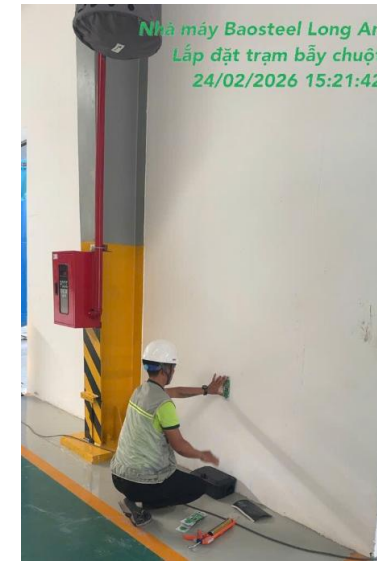
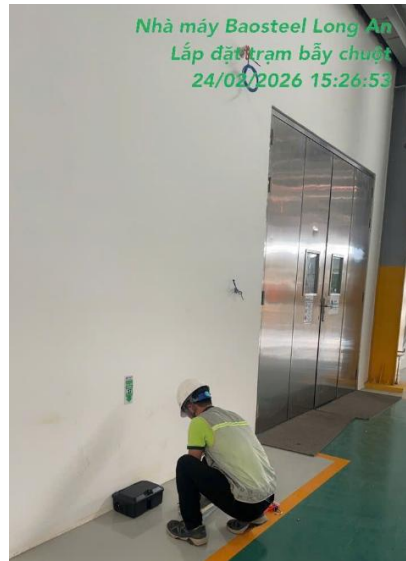


LẮP ĐẶT TRẠM BÃY CHUỘT BÊN TRONG INSTALLING INTERIOR RODENT TRAP STATIONS

Giải pháp kiểm soát chuột được triển khai đồng bộ trong và ngoài, **hình thành 3 lớp hàng rào phòng vệ liên hoàn**: bên ngoài, xung quanh nhà xưởng và lớp ngăn chặn bên trong

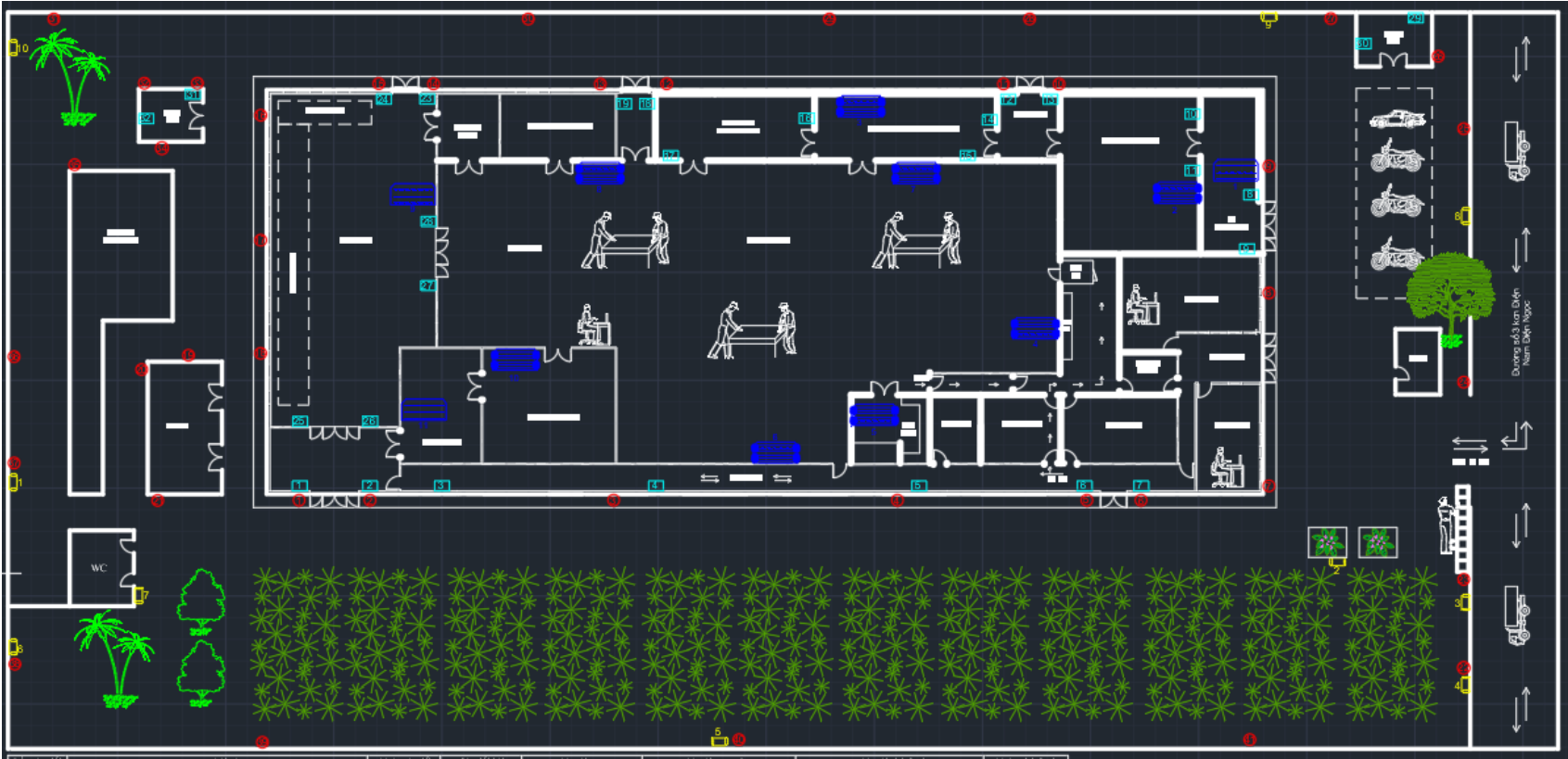
Rodent control is deployed consistently inside and out, forming 3 continuous defensive layers: outside, around the plant building, and an interior interception layer

- **Đánh Giá Nguyên Nhân:** Kiểm tra dấu hiệu chuột, tư vấn vệ sinh - hạn chế các yếu tố thu hút chuột.
Cause Assessment: Check for rodent signs, advise on sanitation - reduce factors that attract rodents.
- **Lắp Đặt :** Bố trí **Trạm bẫy keo/bẫy cơ bên trong từ 6-12m và hai bên cửa mở**, tạo hàng rào ngăn chặn bên trong.
Installation: Place glue/mechanical trap stations indoors every 6-12m and on both sides of open doors, forming an interior barrier.
- **Bảo Trì Định Kỳ:** Kiểm tra, vệ sinh, thay bẫy theo lịch trình để duy trì hiệu quả tối ưu.
Routine Maintenance: Inspect, clean and replace traps on schedule to maintain optimal effectiveness.



MÔ TẢ: SƠ ĐỒ LẮP ĐẶT TRẠM BẢ/ BẦY CHUỘT

DESCRIPTION: RODENT TRAP INSTALLATION LAYOUT



Nội dung Content	Trạm bả Bait station	Trạm bẫy Trap station
Số lượng Quantity	-	-

- Trạm bả
Bait station
- Trạm bẫy
Trap station

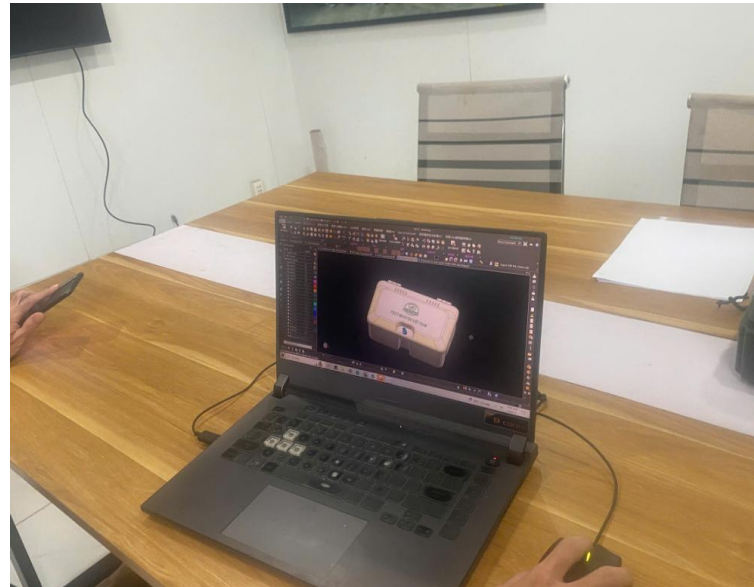
HỘP ĐỰNG BẢ / BẤY CHUỘT PESTMASTER VIỆT NAM *PESTMASTER VIETNAM RODENT BAIT / TRAP STATION*

PestMaster Việt Nam chủ động đầu tư khuôn mẫu và ký hợp đồng với nhà máy nhựa chuyên gia công phụ kiện cho xe ô tô THACO để **thiết kế – sản xuất riêng mẫu hộp đựng bả/bẫy chuột độc quyền**, không sử dụng các mẫu đại trà trên thị trường.

PestMaster Vietnam proactively invested in molds and signed a contract with a plastics factory specializing in auto parts for THACO to design and produce its own exclusive rodent bait/trap station, rather than using mass-market models.

Sản phẩm được **chú trọng chất lượng, độ bền và tính đa năng**, không chỉ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật mà còn thể hiện rõ **định vị thương hiệu PestMaster Việt Nam lấy chất lượng làm nền tảng**, hướng tới dịch vụ **chuyên nghiệp và bền vững**.

The product emphasizes quality, durability and versatility, meeting technical requirements while clearly reflecting PestMaster Vietnam's brand positioning: quality as the foundation, aiming at professional and sustainable service.

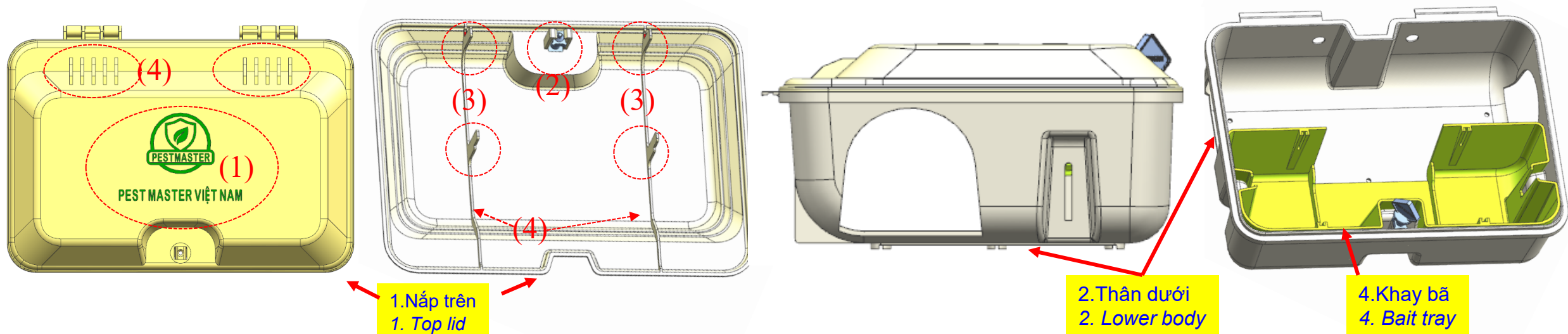


Hình ảnh ghi nhận lại quá trình làm việc với nhà máy và team thiết kế
Photos documenting the work with the factory and the design team



TỔNG THỂ SẢN PHẨM HỘP CHUỘT PESTMASTER VIỆT NAM

PESTMASTER VIETNAM RODENT STATION PRODUCT OVERVIEW



Tên sản phẩm/ <i>Product name</i>	Rodent Bait Station	Mã số: 76/ <i>Code: 76</i>	Model: RDS-251125
Kích thước (L×W×H) <i>Dimensions (L×W×H)</i>	L=285	W=205	H=105
Tên bản vẽ <i>Drawing name</i>	Rodent Bait	Ngày ban hành <i>Issue date</i>	25.11.2025
Vật liệu nhựa – Màu Sắc <i>Plastic material – Color</i>	ABS - Đen ABS - Black	Mã nhựa <i>Resin code</i>	Hệ số co rút: 0.5% <i>Shrinkage rate: 0.5%</i>
Nhựa ABS – hộp PestMaster VN <i>ABS plastic – PestMaster VN station</i>	Tốt: 130 độ C Good: 130°C	Hóa dẻo: 190 độ C <i>Softening: 190°C</i>	Nóng chảy: 230 độ C Melting: 230°C
Nhựa PP – hộp các đơn vị Khác <i>PP plastic – other suppliers' stations</i>	Tốt: 80 độ C Good: 80°C	Hóa dẻo: 140 độ C <i>Softening: 140°C</i>	Nóng chảy: 190 độ C Melting: 190°C
Độ cứng <i>Hardness</i>	Nhựa ABS: Rất cứng <i>ABS: Very hard</i>	Nhựa PP: Dẻo, vừa <i>PP: Flexible, medium</i>	Hộp PestMaster <i>PestMaster station</i> Chịu được lực 300kg <i>Withstands 300kg load</i>
Chịu va đập <i>Impact resistance</i>	Nhựa ABS: Rất tốt <i>ABS: Very good</i>	Nhựa PP: Trung bình <i>PP: Medium</i>	

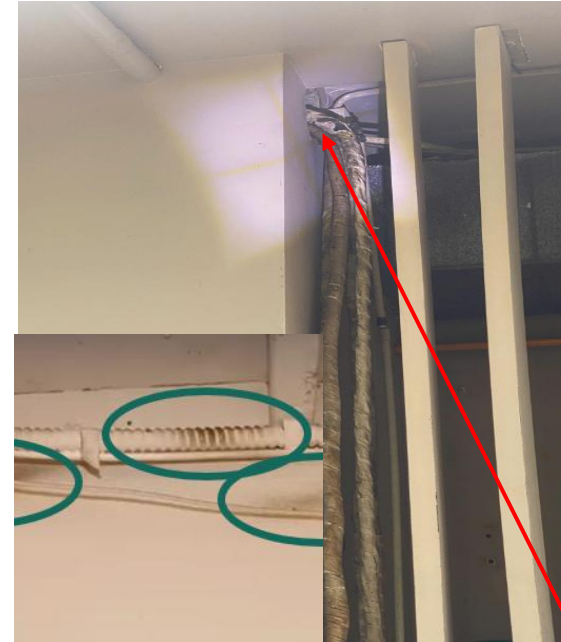


TƯ VẤN GIẢI PHÁP NGĂN CHẶN CHUỘT XÂM NHẬP

RODENT INTRUSION PREVENTION SOLUTION CONSULTING

Thực tế cho thấy chuột thường đi theo máng điện, cống, tường rào và cửa mở ban đêm... những nơi dễ bị bỏ sót. Với kinh nghiệm thực tiễn, PestMaster đã nhận diện và xử lý hiệu quả những rủi ro này. Hình ảnh tham khảo thực tế bên dưới.

In practice, rodents travel along cable trays, drains, boundary walls and doors left open at night - places easily overlooked. With hands-on experience, PestMaster identifies and effectively handles these risks. Real reference images below.



- Phân chuột mới được bao phủ bởi một lớp chất nhầy
- *Fresh rodent droppings are coated with a layer of mucus*
- Trong phân thường xuất hiện lông - chải chuốt lông
- *Hair often appears in droppings - from grooming*

- Chuột thường di chuyển qua các khe hở
- *Rodents commonly travel through gaps*
- Để lại vết bám trên bề mặt tiếp xúc khi di chuyển nhiều
- *They leave smear marks on contacted surfaces with frequent movement*



Kiểm Soát Côn Trùng/ *Insect Control*

RUỒI/ *FLIES*

Thường sinh sản ở thùng rác, khu vực ủ phân, khu vực ẩm ướt chứa nhiều chất thải hữu cơ,...

Typically breed in trash bins, compost areas and damp areas with abundant organic waste, etc.



Ruồi nhà
House fly



Ruồi xanh
Blow fly



Ruồi giấm
Fruit fly



Ruồi cống
Drain fly

KIẾN/ *ANTS*

Làm tổ trong đất, khe tường, gỗ mục và khu vực gần nguồn thức ăn; thường xâm nhập bếp, kho nguyên liệu và nơi chứa thực phẩm

Nest in soil, wall crevices, decayed wood and areas near food sources; often invade kitchens, material stores and food storage areas



Kiến
Ants

PESTMASTER cung cấp dịch vụ kiểm soát côn trùng toàn diện cho các kho lưu trữ và nhà máy tại Việt Nam. Đội ngũ kỹ thuật viên được đào tạo chuyên sâu, sử dụng công nghệ hiện đại và đa dạng các giải pháp.

PESTMASTER provides comprehensive insect control services for warehouses and factories in Vietnam. Our intensively trained technicians use modern technology and a wide range of solutions.

MUỖI/ *MOSQUITOES*

Đẻ trứng và phát triển trong ao tù, nước đọng, dụng cụ chứa nước quanh nhà; một số loài (như muỗi Aedes) hoạt động mạnh vào ban ngày

Lay eggs and develop in stagnant ponds, standing water and water containers around the home; some species (such as Aedes) are highly active during the day



Muỗi Aedes
Aedes mosquito



Muỗi Culex
Culex mosquito

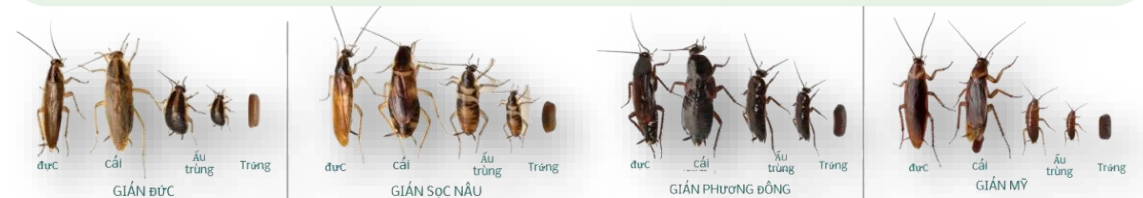


Muỗi Anopheles
Anopheles mosquito

GIÁN/ *COCKROACHES*

Ẩn náu ở khe nứt, đường ống, gầm bếp, khu vực tối ẩm, cống rãnh; sinh sản nhanh.

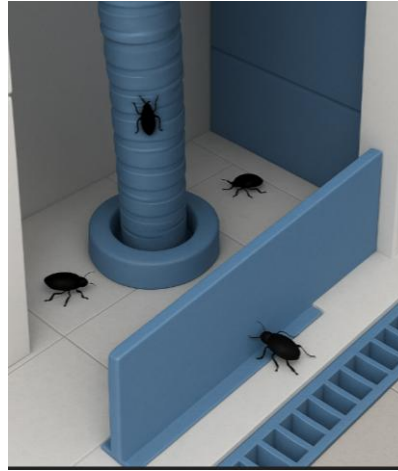
Hide in cracks, pipes, under kitchens, dark damp areas and drains; breed rapidly.



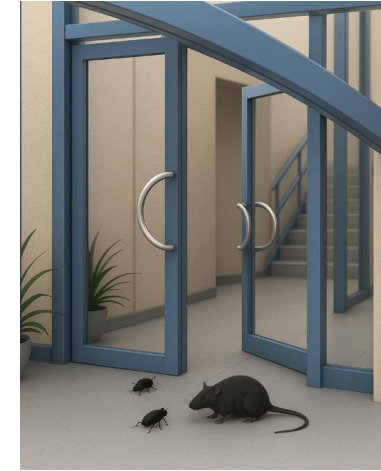
ĐƯỜNG XÂM NHẬP CỦA CÔN TRÙNG/ *INSECT ENTRY ROUTES*



Các hoạt động giao nhận hàng hóa, **nguy cơ lây nhiễm từ xe giao nhận**. Xe có thể chở nhiều hàng hóa. *Goods delivery and receiving activities pose contamination risk from delivery vehicles, which may carry various goods.*



Các đường **ống cống** được **thông từ dưới lên**, tiềm ẩn nguy cơ côn trùng xâm nhập. *Drainage pipes are open from below, posing a potential risk of insect intrusion.*



Cửa ra vào mở
Open entrance doors



Những **khe co giãn** và **khe nứt tại chân tường** thường là điểm xâm nhập **điển hình của mối** và kiến. *Expansion joints and cracks at wall bases are typical entry points for termites and ants.*



Các nguyên liệu có nguồn gốc nông sản (**ví dụ: bột sữa**) trong nhà máy thường tiềm ẩn nguy cơ bị **mọt** xâm nhập và gây hại. *Agricultural-based raw materials (e.g. milk powder) in the factory often carry a risk of weevil infestation and damage.*

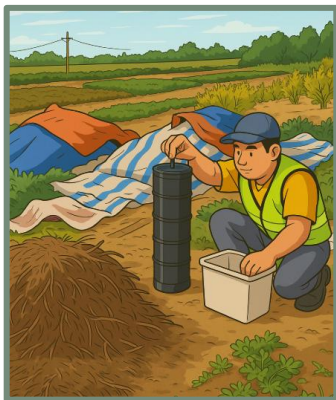


Pallet chưa vệ sinh, để bên ngoài trở thành nguồn mang theo côn trùng, gây **nguy cơ lây nhiễm chéo vào trong nhà máy**. *Uncleaned pallets stored outdoors become a carrier of insects, creating cross-contamination risk inside the factory.*



CHIẾN LƯỢC KIỂM SOÁT CÔN TRÙNG – 3 LỚP BẢO VỆ

INSECT CONTROL STRATEGY - 3 PROTECTION LAYERS



Lớp 1 – Khu vực bên ngoài:

Layer 1 - Outdoor area:

Kiểm soát và loại bỏ các nguồn phát sinh côn trùng từ vòng ngoài, ngăn ngừa nguy cơ xâm nhập

Control and eliminate insect breeding sources from the outer ring, preventing intrusion risk

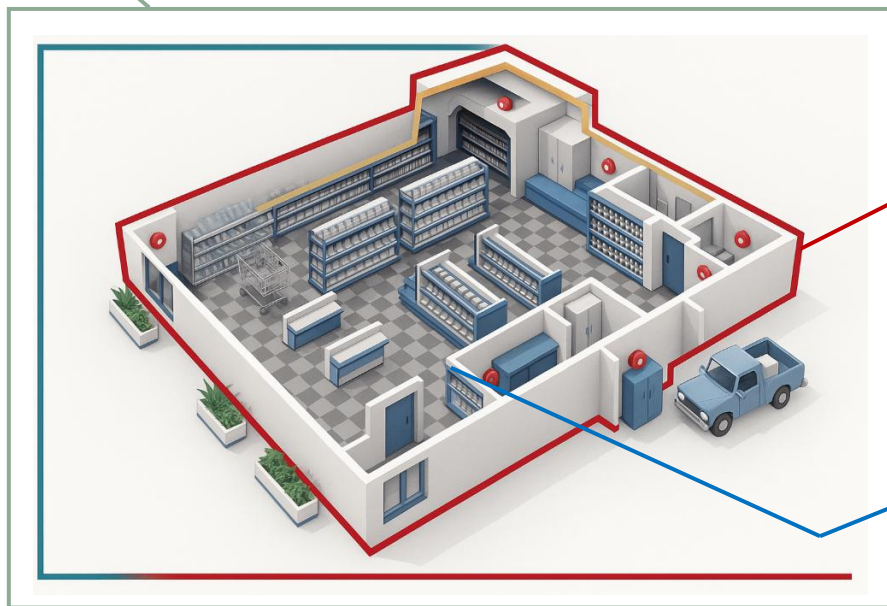


Lớp 2 – Vành đai bảo vệ:

Layer 2 - Protective perimeter:

Phun thuốc kiểm soát côn trùng xung quanh toàn bộ khu vực nhà máy nhằm tạo hàng rào bảo vệ.

Spray insect control treatment around the entire factory area to create a protective barrier.



Lớp 3 – Bên trong nhà máy:

Layer 3 - Inside the factory:

Lắp đặt hệ thống đèn bẫy côn trùng tại các vị trí trọng yếu để giám sát và tiêu diệt côn trùng xâm nhập.

Install insect light traps at key locations to monitor and eliminate intruding insects.



CÁC PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ CÔN TRÙNG: BẰNG HÓA CHẤT

INSECT TREATMENT METHODS: CHEMICAL

Mỗi phương pháp đều được lựa chọn nhằm tối ưu hiệu quả kiểm soát, đồng thời không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của cơ sở
Each method is selected to optimize control effectiveness while not disrupting the facility's production operations

Phun tồn lưu *Residual spraying*

Sử dụng bình phun áp lực để phun tồn lưu tại các khe co giãn bê tông, chân tường, góc khuất và khu vực chứa rác – **những điểm côn trùng thường dễ xâm nhập.**

Use a pressure sprayer for residual spraying at concrete expansion joints, wall bases, hidden corners and waste storage areas - common insect entry points.



Phun mù nóng *Thermal fogging*

Sử dụng máy phun mù nóng để xử lý tại các khu vực tầng hầm, hệ thống cống, không gian bên ngoài – những vị trí mà các **phương pháp thông thường không thể tiếp cận hiệu quả**

Use thermal fogging machines to treat basements, drainage systems and outdoor spaces - locations that conventional methods cannot reach effectively



Phun không gian *Space spraying*

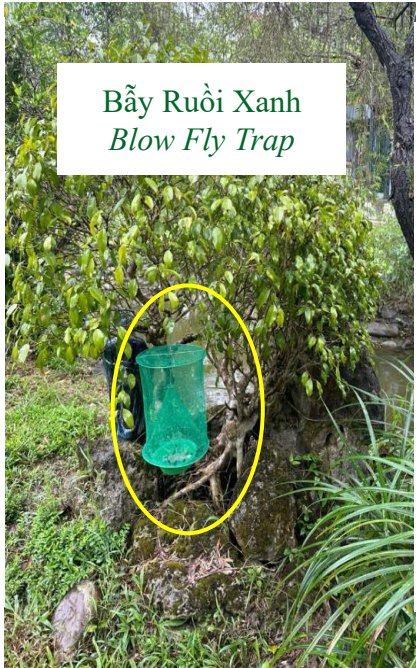
Sử dụng máy phun Stihl để xử lý trong không gian như văn phòng, khu vực công cộng và sân vườn quanh nhà xưởng. **Thiết bị có đầy đủ hồ sơ thông số kỹ thuật, chứng nhận chất lượng đảm bảo an toàn trong quá trình sử dụng**

Use Stihl sprayers to treat spaces such as offices, public areas and grounds around the plant. The equipment comes with full technical specification records and quality certifications ensuring safe use



CÁC PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ CÔN TRÙNG: KIỂM SOÁT VẬT LÝ

INSECT TREATMENT METHODS: PHYSICAL CONTROL



							
DS-DU8G	FALCON AMUR LED	WE-SB-20	DS-DH18G	DS – D152G	DS-D153GI	DS-LED2G	DS-D152GI2

CÔNG CỤ CHUYÊN DỤNG NÂNG CAO HIỆU QUẢ KIỂM SOÁT *SPECIALIZED TOOLS THAT BOOST CONTROL EFFECTIVENESS*

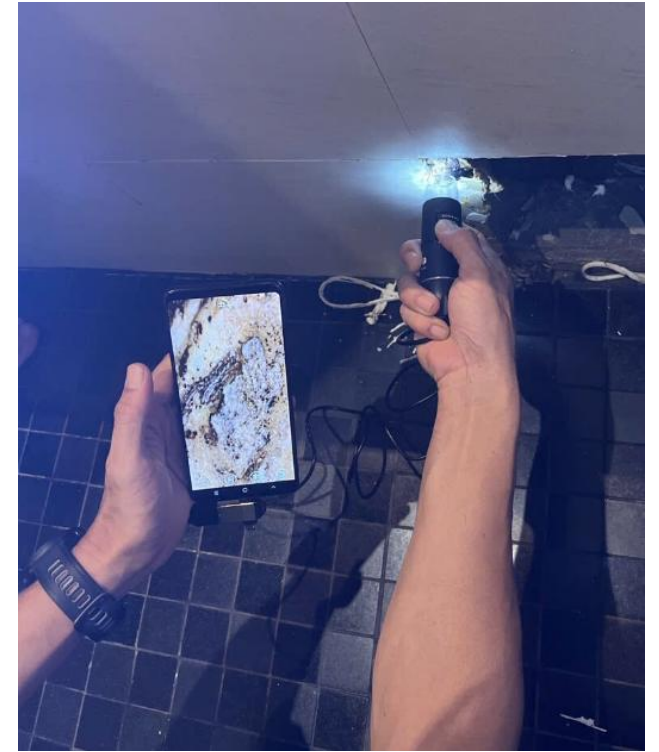
Chúng tôi **ứng dụng các thiết bị chuyên dụng**, góp phần nâng cao hiệu quả trong toàn bộ quá trình kiểm soát dịch hại.
We apply specialized equipment that helps improve effectiveness across the entire pest control process.



Thiết bị đo độ ẩm
Moisture meter



Camera nội soi, soi khe hẹp
Endoscope camera for narrow gaps



Kính phóng đại vật thể
Magnifying glass



KIỂM SOÁT NGUỒN PHÁT SINH BÊN NGOÀI *CONTROLLING EXTERNAL BREEDING SOURCES*

Đối với khu vực bên ngoài: **Khảo sát các nguồn phát sinh tiềm ẩn và xử lý ngay từ gốc.** Giải pháp này giúp ngăn ngừa côn trùng xâm nhập vào bên trong nhà máy ngay từ vòng ngoài. Một số hình ảnh ghi nhận từ thực tế.

For outdoor areas: We survey potential breeding sources and treat them at the root. This solution prevents insects from entering the plant right at the perimeter. Below are some images taken on site.



Muỗi/ Mosquitoes

Thường xuất hiện tại các hố ga và nước đọng tại nhà máy/ *Often found in manholes and standing water at the plant*



Gián/ Cockroaches

Thường phát sinh trong hệ thống cống thoát - chứa chất thải hữu cơ/ *Usually breed in drainage systems containing organic waste*



Ruồi cống/ Drain flies

Sinh sản từ đường cống thoát nước, đặc biệt tại những nơi ẩm thấp/ *Breed in drainage lines, especially in damp locations*



Ruồi nhà/ House flies

Phát sinh từ các chất thải tại những nguồn lân cận, giáp ranh với nhà máy, nguy cơ xâm nhập vào bên trong/ *Breed in waste from nearby sources bordering the plant, with a risk of entering inside*



GIẢI PHÁP KIỂM SOÁT BÊN TRONG NHÀ MÁY

IN-PLANT CONTROL SOLUTIONS

Đối với khu vực bên trong: Lắp đặt đèn bẫy tại các vị trí chiến lược. Sử dụng đèn bẫy keo dính trong khu vực chế biến thực phẩm, sản xuất, chiết rót, phòng lab, kho nguyên liệu... Ngoài ra, còn có các dòng đèn chuyên dụng thiết kế cho môi trường ẩm đặc thù của một số nhà máy.

For indoor areas: Install insect light traps at strategic positions. Glue-board light traps are used in food processing, production, filling, laboratory and raw material storage areas. Specialised lamps are also available for the humid environments of certain plants.



Smarter Choice of Fly Control

CONTRO 30 Insect Light Trap

2nd Generation since 2011

This CONTRO 30 series is a dream to service, excellent result for fly control, positive in catering client that wishes to meet certain international standard such as HACCP, GMP and AIB and etc....

Shatterproof UV bulbs are a must for HACCP compliance and are available upon request.

- Fantastic design, fast kill and easy maintenance
- Mainly designed for industrial use.
- 3 years manufacturing warranty. Made in Malaysia.
- Both glue board & light bulb can be changes instantly with tools free access.
- With one of the largest glue board compare to the market, dissolved the problem of limited
- Fitted two high performance 15 watts UV tubes.

Equipped with Fly Sticky Pad Pro-Guard
Free of flies dead body contamination during replacing

HACCP International Certified



Tăng cửa sổ thu hút để cải thiện hiệu suất bắt ruồi

180°



Optimised LED technology for the fastest fly catch

Genus[®] | FLI LED

Versatile | Sustainable | High-Performing

#EngineeredWithTrust

Experience the world's fastest fly trapping technology — the Genus[®] LED Range — perfected through over 15,000 trials and 1,200+ prototypes, and a 70-year-old legacy of creating better.



SỬ DỤNG ĐÈN KEO DÍNH TRONG KHU VỰC CHẾ BIẾN HẢI SẢN

ĐÈN DIỆT CÔN TRÙNG DS-D152G

ĐÈN DIỆT CÔN TRÙNG DS-LED2G

ĐÈN DIỆT CÔN TRÙNG DS-D152GI2

ĐÈN DIỆT CÔN TRÙNG DS-D152GI



GIẢI PHÁP KIỂM SOÁT BÊN TRONG NHÀ MÁY

IN-PLANT CONTROL SOLUTIONS

Đối với khu vực bên trong: Lắp đặt đèn bẫy tại các vị trí chiến lược. Sử dụng đa dạng các dòng đèn có tính thẩm mỹ cao, phù hợp cho sảnh lễ tân nhà máy, phòng họp, nhà ăn và bếp,... vừa đảm bảo kiểm soát vừa giữ tính hài hòa cho môi trường sản xuất

For indoor areas: Install insect light traps at strategic positions. A range of highly aesthetic lamp models suits plant lobbies, meeting rooms, canteens and kitchens, ensuring control while keeping the production environment harmonious



CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG CỦA ĐÈN BẦY CÔN TRÙNG

QUALITY CERTIFICATION OF INSECT LIGHT TRAPS

Đèn bẫy côn trùng: Mỗi sản phẩm đều được cung cấp đầy đủ tài liệu về thông số kỹ thuật và giấy chứng nhận xuất xưởng, chứng nhận kiểm định QuaTest 3 từ nhà sản xuất. Ngoài ra, một số dòng đèn còn có chứng nhận HACCP và chứng nhận môi trường của cơ sở sản xuất đèn, **đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn an toàn và chất lượng quốc tế.**

Insect light traps: Every product comes with full technical specification documents, factory certificates and QuaTest 3 inspection certificates from the manufacturer. Some lamp models also carry HACCP and environmental certificates of the manufacturing facility, ensuring compliance with international safety and quality standards.



ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3

GIẤY CHỨNG NHẬN
Số: 00013/N5.25/CNHC

Sản phẩm:

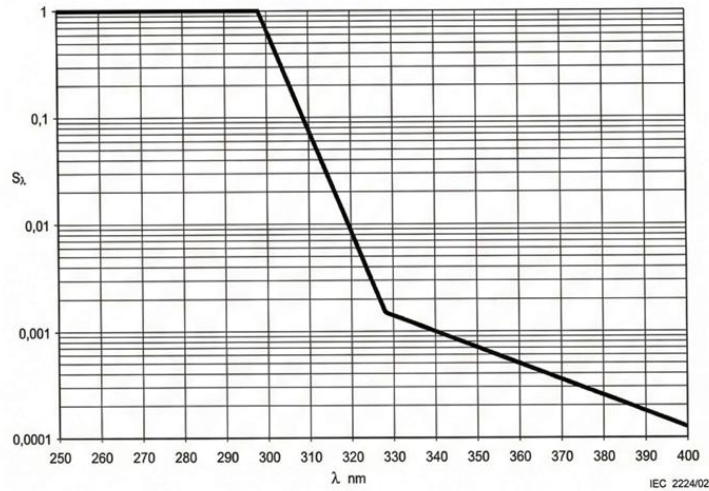
TT	Tên sản phẩm	Hiệu	Model	Thông số kỹ thuật (theo ghi nhãn)
1	Đèn bắt côn trùng	DAISINH	DS-DLED2G	220-240 V~; 50 Hz; 20 W.

Doanh nghiệp yêu cầu chứng nhận:
Công ty TNHH Thương Mại Xuất Nhập Khẩu Đại Sinh
Số 19, Đường 15, Khu phố 5, Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.
Nhà sản xuất:
Công ty TNHH Sure Green (Việt Nam)
Số 23, VSIP II-A, Đường số 26, Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore II-A, Phường Vĩnh Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Phù hợp với tiêu chuẩn: TCVN 5699-1:2010
Phương thức chứng nhận: PHƯƠNG THỨC 1
(Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ)
Kết quả thử nghiệm điển hình số: KT3-00611AEE5 ngày 05/11/2025.
Ngày cấp: 05/12/2025.
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Lê Đăng Huyền

Về việc: ĐỘ AN TOÀN QUANG SINH HỌC CỦA ĐÈN DIỆT CÔN TRÙNG DAISINH CÔNG NGHỆ LED UVA

Các dòng đèn diệt côn trùng **DAISINH** thế hệ mới sử dụng công nghệ LED UVA được nghiên cứu và sản xuất tuân thủ nghiêm ngặt. Chúng tôi cam kết các chỉ số về cường độ ánh sáng và dải phổ phát xạ luôn nằm trong ngưỡng an toàn tuyệt đối cho sức khỏe con người.

Theo tiêu chuẩn an toàn quốc tế, các bước sóng ngắn (dưới 320nm) thuộc dải UV-B và UV-C là vùng năng lượng cần được kiểm soát chặt chẽ do có khả năng gây tác động tiêu cực đến da và mắt. Biểu đồ dưới đây (trích từ Tiêu chuẩn Quốc tế) minh họa ngưỡng giới hạn tiếp xúc an toàn:



Tại sao công nghệ LED UVA của DAISINH đảm bảo an toàn vượt trội:

Kiểm soát phổ ánh sáng chính xác: Khác với bóng đèn huỳnh quang truyền thống thường có dải phổ rộng, các chip LED UVA của DAISINH được thiết kế để phát xạ tập trung trong dải hẹp (đỉnh phổ từ 365nm - 370nm). Điều này đảm bảo **không có phát xạ dưới ngưỡng 320nm**, loại bỏ hoàn toàn các tia UV độc hại.

Độ ổn định cao: Công nghệ LED không sử dụng hóa chất huỳnh quang, giúp bước sóng luôn duy trì ổn định tại "điểm ngắt" an toàn suốt vòng đời của đèn, không bị dịch chuyển phổ như các loại bóng cũ.

Thân thiện với môi trường và con người: Sản phẩm không chứa thủy ngân, không phát sinh khí Ozone, đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe nhất trong môi trường công nghiệp thực phẩm và y tế (HACCP, ISO).

Vì những lý do trên, đèn diệt côn trùng **DAISINH** công nghệ LED UVA được chứng nhận là giải pháp kiểm soát côn trùng an toàn, bền bỉ và hiệu quả nhất trên thị trường hiện nay.

Trần trọng

GIÁM ĐỐC

(Ký tên & Đóng dấu)



HỖ TRỢ ĐÀO TẠO VỀ NHẬN DIỆN VÀ PHÒNG NGỪA DỊCH HẠI

TRAINING SUPPORT ON PEST IDENTIFICATION AND PREVENTION

Thực hiện: 01 năm/lần/ Frequency: once per year



1

Giới thiệu về PestMaster Việt Nam

Introduction to PestMaster Vietnam

Đơn vị kiểm soát dịch hại hàng đầu Việt nam
Vietnam's leading pest control provider

2

Tìm hiểu tổng quan về dịch hại

Overview of pests

Tìm hiểu về đặc tính và Nhận diện các loại dịch hại
Understanding pest characteristics and identification

3

Biện pháp phòng ngừa

Preventive measures

Kiểm soát nguy cơ từ các hoạt động và dịch hại mùa
Controlling risks from operations and seasonal pests



QUY TRÌNH TRIỂN KHAI DỊCH VỤ

SERVICE IMPLEMENTATION PROCESS



1. Khảo sát Hiện trạng

1. Site Survey

Đánh giá toàn diện tình hình dịch hại, xác định các điểm rủi ro tiềm ẩn tại tất cả các khu vực trong Nhà máy và bên ngoài sân vườn, xung quanh nhà xưởng, các khu giáp ranh.

Comprehensive assessment of the pest situation, identifying potential risk points across all plant areas as well as outdoor grounds, workshop surroundings and bordering areas.



2. Xây dựng Kế hoạch kiểm soát

2. Building the Control Plan

Sau khi ký hợp đồng, chúng tôi sẽ **lập kế hoạch kiểm soát dịch hại định kỳ**.
After contract signing, we prepare a periodic pest control plan.



3. Lắp đặt Thiết bị

3. Equipment Installation

Lắp đặt các thiết bị như **đèn bẫy côn trùng, trạm bẫy/bả chuột** tại các vị trí chiến lược, đảm bảo an toàn và không ảnh hưởng đến mỹ quan khu nghỉ dưỡng.

Install equipment such as insect light traps and rodent bait/trap stations at strategic locations, ensuring safety without affecting the resort's appearance.



4. Xử lý Ban đầu

4. Initial Treatment

Thực hiện các biện pháp tổng lực nhằm giảm thiểu tối đa số lượng dịch hại hiện có, ưu tiên sử dụng các phương pháp thân thiện môi trường và an toàn.

Carry out intensive measures to minimise the existing pest population, prioritising environmentally friendly and safe methods.

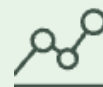


5. Duy trì Định kỳ

5. Periodic Maintenance

Tiến hành xử lý định kỳ theo lịch trình, **duy trì các biện pháp kiểm soát nhằm giảm thiểu tối đa dịch hại xâm nhập**.

Perform scheduled periodic treatments and maintain control measures to minimise pest intrusion.



6. Giám sát & Cải tiến

6. Monitoring & Improvement

Liên tục **theo dõi, đánh giá và điều chỉnh kịp thời các phương án** để tối ưu hóa hiệu quả kiểm soát dịch hại lâu dài.

Continuously monitor, evaluate and promptly adjust plans to optimise long-term pest control effectiveness.



TRANG THIẾT BỊ HIỆN ĐẠI - ĐA DẠNG

MODERN AND DIVERSE EQUIPMENT

Máy Phun ULV
ULV Sprayer
Sương mịn, phủ đều không gian.
Fine mist, evenly covering the space.



Máy Phun Khói
Thermal Fogger
Tạo khói, tiếp cận những khu vực
máy phun sương khó tiếp cận.
Creates fog to reach areas that mist sprayers cannot.



K-10-SP

Máy Stihl SR420
Stihl SR420
Động cơ mạnh, phun sân vườn
và nhà xưởng.
Powerful engine, sprays grounds and workshops.



Bình Bơm Tay
Hand Pump Sprayer
Phun tồn lưu bên trong.
Residual spraying indoors.



BÌNH BÌNH MINH 5L-BX 5



BÌNH ARBUDA 5L

Máy Cao Áp
High-Pressure Sprayer
Động cơ mạnh, phun sân vườn.
Powerful engine, sprays grounds.



Máy phun điện
Electric Sprayer
Phun sân vườn, nhà xưởng.
Sprays grounds and workshops.



Thiết bị
Equipment
Camera soi khe hẹp và đo độ ẩm
Crevice inspection camera and moisture meter



Thiết bị
Equipment
Gương soi góc khuất, đèn pin và
kính phóng đại vật thể
Inspection mirror, flashlight and magnifying glass



TRANG THIẾT BỊ HIỆN ĐẠI - ĐA DẠNG
MODERN - DIVERSE EQUIPMENT

Toàn bộ trang thiết bị phun do PestMaster sử dụng đều kèm theo đầy đủ tài liệu kỹ thuật, đảm bảo minh bạch và tuân thủ các yêu cầu về sử dụng an toàn. Tất cả thiết bị nhập khẩu đều có tài liệu kỹ thuật của thiết bị, CO (Chứng nhận xuất xứ), CQ (Chứng nhận chất lượng) và biên bản giao nhận, phiếu bảo hành – chứng từ hợp pháp đầy đủ theo quy định

All spraying equipment used by PestMaster comes with complete technical documentation, ensuring transparency and compliance with safe-use requirements. All imported equipment has technical documents, CO (Certificate of Origin), CQ (Certificate of Quality), handover records and warranty cards - full legal documentation as required

Original

1. Products consigned from (Exporter's business name, address, country):
SHENZHEN YUANZHOU IMPORTS & EXPORTS CO., LTD
8th ALDO, 8th BUILDING SHENYAN ROAD EAST
LUOHU DISTRICT SHENZHEN CHINA

2. Products consigned to (Consignee's name, address, country):
JIN ANH VET NAM TRADING AND SERVICES
JOINT STOCK COMPANY
200 PHU THO, NO. 4 ALLEY, 1st FLOOR, HA
DONG WARD, HA NOI CITY, VIET NAM
TEL: (+84) 33 561960
FAX: (+84) 33 561961
ATTN: NGUYEN THUY NGAN

3. Means of transport and route (as far as known):
FROM SHENZHEN, CHINA TO HA NOI VIET NAM VIA HONG KONG CHINA BY AIR

4. For Official Use

5. Date of departure:
NOV 12, 2025

6. Vessel's name / Aircraft etc.
C3317

7. Port of Discharge
HA NOI VIET NAM VIA HONG KONG CHINA

8. Item number

9. Marks and numbers on packages

10. Number and type of packages, description of products (including quantity where appropriate and HS number in six digit code)

11. Origin certificate (see Overleaf Notes)

12. Gross weight or net weight or other quantity, and value (FOB) only when INC relation is applied

13. Number, date of invoices

Item number	Marks and numbers on packages	Number and type of packages, description of products (including quantity where appropriate and HS number in six digit code)	Origin certificate (see Overleaf Notes)	Gross weight or net weight or other quantity, and value (FOB) only when INC relation is applied	Number, date of invoices
1	ULV-1-1	THERMAL FOGGER, MODEL: TS-35A 3UNITS HS Code:842441	PE	3 UNITS	PI-251106A NOV 06, 2025
2		THERMAL FOGGER, MODEL: TS-35A(S) 2UNITS HS Code:842441	PE	2 UNITS	
3		ULV COLD FOGGER, MODEL: 3600E 11UNITS HS Code:842441	PE	11 UNITS	
4		ULV COLD FOGGER, MODEL: 2200 10UNITS HS Code:842441	PE	10 UNITS	
5		ULV COLD FOGGER, MODEL: 2680A 1UNIT HS Code:842441	PE	1 UNIT	

TOTAL ONE (1) PALLET ONLY.

MANUFACTURER:
SHENZHEN LONGRAY TECHNOLOGY CO., LTD.
ADD: 1904, BLOCK A, INTELLIGENT PARK, BAOLONG AVENUE, LONGGANG DISTRICT, SHENZHEN, GUANGDONG PROVINCE, CHINA.

11. Declaration by the exporter
The undersigned hereby declares that the above details and statement are correct, that all the products were produced in
and sent to the consignee specified for these products in the
and the goods are exported to
SHENZHEN CHINA

12. Certificates
is hereby certified on the basis of control carried out that the declaration by the exporter is correct.

13. Issued Retroactively
☐ Movement Certificate
☐ Exhibition
☐ Third Party Issuing

SHENZHEN CHINA, NOV 14, 2025

Place and date signature of authorized signatory

SHENZHEN CHINA, NOV 14, 2025

Place and date signature and stamp of certifying authority

QUALITY MANAGEMENT SYSTEM
CERTIFICATION CERTIFICATE

SHENZHEN LONGRAY TECHNOLOGY CO., LTD
The Quality Management System Conforms to the Standard
GB/T19001-2016/ISO9001:2015

Registered Address: Room 1904, 19th Floor, Block A, 3rd Building, Intelligent Park, No.76 Baohe Avenue, Baolong Community, Baolong Street, Longgang District, Shenzhen, China
Business Location: Room 1904, 19th Floor, Block A, 3rd Building, Intelligent Park, No.76 Baohe Avenue, Baolong Community, Baolong Street, Longgang District, Shenzhen, China
Production Address: Mashihan Area, Honghu Village Committee, Xin'an Community, Daling Street, Huidong County, Huizhou City, China

Certified Scope: Design and production of thermal foggers and various of foggers sprayers (3C products are limited to the scope of valid certificates)

Unified Social Credit Code : 914403007432191186
Registration No. : 04323Q31477R1M11
First Issuing Date : 07 May 2021
Issuing Date : 28 Jun. 2023
Expiration Date : 29 Nov. 2026

Issued By: Meng Yong ge

IAF
CNAS
中国认可
国际互认
管理体系
MANAGEMENT SYSTEM
CNAS C043-M

The certified organization should accept regular surveillance, if the surveillance are qualified, the certification will sustain effective.
Address: 17F Building 3 (Trumpf Center), 170 Baiyuan Road, Chaoyang Dist, Beijing P.R.China
Tel: 010-84650008 Website: www.cibec.com
This certification information can be queried on the CNCA official website (www.cnca.gov.cn)



Máy phun PIN ULV 220D
ULV 220D battery sprayer

Ngoài ra còn ứng dụng nhiều máy Pin như Vác vai,....

Many other battery-powered units are also used, such as backpack sprayers, etc.

Hãng sản xuất: Longray – đơn vị chuyên sản xuất thiết bị phun chuyên dụng, xuất khẩu sang thị trường châu Âu và hơn 130 quốc gia trên thế giới
Manufacturer: Longray - a specialist maker of professional spraying equipment, exporting to Europe and over 130 countries worldwide
Các sản phẩm của Longray đã vượt qua nhiều quy trình kiểm nghiệm quốc tế và nhận được chứng nhận từ các tổ chức uy tín như Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) và Conformist Européenne (CE)
Longray products have passed many international tests and are certified by reputable bodies such as the World Health Organization (WHO) and Conformite Européenne (CE)

TRANG THIẾT BỊ HIỆN ĐẠI - ĐA DẠNG MODERN - DIVERSE EQUIPMENT

Toàn bộ trang thiết bị phun do PestMaster sử dụng đều kèm theo đầy đủ tài liệu kỹ thuật, đảm bảo minh bạch và tuân thủ các yêu cầu về sử dụng an toàn. Tất cả thiết bị nhập khẩu đều có tài liệu kỹ thuật của thiết bị, CO (Chứng nhận xuất xứ), CQ (Chứng nhận chất lượng) và biên bản giao nhận, phiếu bảo hành – chứng từ hợp pháp đầy đủ theo quy định

All spraying equipment used by PestMaster comes with complete technical documentation, ensuring transparency and compliance with safe-use requirements. All imported equipment has technical documents, CO (Certificate of Origin), CQ (Certificate of Quality), handover records and warranty cards - full legal documentation as required

1. Products consigned from (Exporter's business name, address, country) SHENZHEN YEACHOU IMPORTS & EXPORTS CO., LTD B1A1202, JIANG BUILDING SHENYAN ROAD EAST LUOHU DISTRICT SHENZHEN CHINA		Serial No.: CCPIT70002250335361 Reference No.: 02251417000181607 ASEAN-CHINA FREE TRADE AREA PREFERENTIAL TARIFF CERTIFICATE OF ORIGIN FORM E THE PEOPLE'S REPUBLIC OF CHINA (Country) See Overleaf Notes	
2. Products consigned to (Consignee's name, address, country) THE AYS VET NAM TRADING AND SERVICES JOINT STOCK COMPANY ADD: 3RD FLOOR, NO. 4 ALLEY ST. LIA STREET, HA DONG WARD, HA NOI CITY, VIET NAM TEL: (+844) 33 561063 FAX: (+844) 33 561063 ATTN: NGUYEN THUY NGAN		3. Means of transport and route (as far as known) FROM SHENZHEN, CHINA TO HA NOI VIET NAM VIA HONG KONG CHINA BY AIR Departure date NOV.12.2025 Vessel's name / Aircraft etc. C3347 Port of Discharge HA NOI VIET NAM VIA HONG KONG CHINA	
4. For Official Use ☐ Preferential Treatment Given ☐ Preferential Treatment Not Given (Please state reason/s)		5. Origin of goods (see Overleaf Notes) 6. Gross weight or net weight or other quantity, and value (FOB) only when RVC criterion is applied	
7. Number and type of packages, description of products (including quantity where appropriate and HS number in six digit code)		8. Origin of goods (see Overleaf Notes)	
9. Item number		10. Number, date of invoices	
1. UN31-1 THERMAL FOGGER, MODEL: TS-35A 3UNITS HS Code:842441		PE 3 UNITS PI-251106A NOV.06.2025	
2. UN31-1 THERMAL FOGGER, MODEL: TS-35A(E) 2UNITS HS Code:842441		PE 2 UNITS	
3. UN31-1 ULV COLD FOGGER, MODEL: 3600E 11UNITS HS Code:842441		PE 11 UNITS	
4. UN31-1 ULV COLD FOGGER, MODEL: 2200 10UNITS HS Code:842441		PE 10 UNITS	
5. UN31-1 ULV COLD FOGGER, MODEL: 2680A 1UNIT HS Code:842441 TOTAL: ONE (1) PALLET ONLY. MANUFACTURER: SHENZHEN LONGRAY TECHNOLOGY CO., LTD. ADD: 1501, BLOCK B, INTELLIGENCE PARK, BAOLONG AVENUE, LONGGANG DISTRICT, SHENZHEN, GUANGDONG PROVINCE, CHINA. ***		PE 1 UNIT	
11. Declaration by the exporter The undersigned hereby declares that the above details and statement are correct, that all the products were produced in and that the products specified for these products in the accompanying documents are exported to SHENZHEN CHINA NOV.14.2025 Place and date/signature of authorized signature		12. Certification It is hereby certified on the basis of control carried out that the declaration by the exporter is correct. CHINA COUNCIL FOR THE PROMOTION OF INTERNATIONAL TRADE FAX: 86-755-2624200 SHENZHEN CHINA NOV.14.2025 Place and date/signature and stamp of certifying authority	
13. ☐ Issued Retroactively ☐ Movement Certificate ☐ Exhibition ☐ Third Party Invoicing			



QUALITY MANAGEMENT SYSTEM CERTIFICATION CERTIFICATE

SHENZHEN LONGRAY TECHNOLOGY CO.,LTD
The Quality Management System Conforms to the Standard
GB/T19001-2016/ISO9001:2015

Registered Address: Room 1904, 19th Floor, Block A, 3rd Building, Intelligent Park, No.76 Baohe Avenue, Baolong Community, Baolong Street, Longgang District, Shenzhen, China
Business Location: Room 1904, 19th Floor, Block A, 3rd Building, Intelligent Park, No.76 Baohe Avenue, Baolong Community, Baolong Street, Longgang District, Shenzhen, China
Production Address : Mashihai Area, Honghu Village Committee, Xin'an Community, Daling Street, Huidong County, Huizhou City, China

Certified Scope: Design and production of thermal foggers and various of foggers sprayers (3C products are limited to the scope of valid certificates)

Unified Social Credit Code : 914403007432191186
Registration No. : 04323Q31477R1M11
First Issuing Date : 07 May, 2021
Issuing Date : 28 Jun, 2023
Expiration Date : 29 Nov, 2026

Issued By: *Meng Yong ge*



中国认可
国际互认
管理体系
MANAGEMENT SYSTEM
CNAS C043-M



The certified organization should accept regular surveillance, if the surveillance are qualified, the certification will sustain effective.
Address: 17/F Building 3 (Triumph Center), 170 Baiyuan Road, Chaoyang Dist, Beijing P.R.China
Tel: 010-64850008 Website: www.ulcc.com
This certification information can be queried on the CNCA official website (www.cnca.gov.cn)



Máy phun Khói TS 35A và TS 35A(E) TS 35A and TS 35A(E) thermal foggers

Hãng sản xuất: Longray – đơn vị chuyên sản xuất thiết bị phun chuyên dụng, xuất khẩu sang thị trường châu Âu và hơn 130 quốc gia trên thế giới
Manufacturer: Longray - a specialist maker of professional spraying equipment, exporting to Europe and over 130 countries worldwide

Longray đã vượt qua nhiều quy trình kiểm nghiệm quốc tế và nhận được chứng nhận từ các tổ chức uy tín như Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) và Conformist Européenne (CE), các thiết bị có tuổi thọ cao, an toàn.
Longray has passed many international tests and is certified by reputable bodies such as the World Health Organization (WHO) and Conformite Européenne (CE); its equipment is durable and safe.



PESTMASTER VIỆT NAM



TRANG THIẾT BỊ HIỆN ĐẠI - ĐA DẠNG MODERN - DIVERSE EQUIPMENT

Toàn bộ trang thiết bị phun do PestMaster sử dụng đều kèm theo đầy đủ tài liệu kỹ thuật, đảm bảo minh bạch và tuân thủ các yêu cầu về sử dụng an toàn. Tất cả thiết bị nhập khẩu đều có tài liệu kỹ thuật của thiết bị, CO (Chứng nhận xuất xứ), CQ (Chứng nhận chất lượng) và biên bản giao nhận, phiếu bảo hành – chứng từ hợp pháp đầy đủ theo quy định

All spraying equipment used by PestMaster comes with complete technical documentation, ensuring transparency and compliance with safe-use requirements. All imported equipment has technical documents, CO (Certificate of Origin), CQ (Certificate of Quality), handover records and warranty cards - full legal documentation as required

STIHL®

THK POWERTOOLS (S) PTE LTD • 48 Gul Crescent • Singapore 629542

Telephone: 65 6882 9188
Fax : 65 6881 1320
Email : thkain@pacific.net.sg
Co. No. : 200510340H

15 May 2025

THK POWERTOOLS (VIETNAM) COMPANY LIMITED
No. 132 Ham Nghi Street, Ben Thanh Ward, District 1,
Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel: +84 274 3865228 Fax: +84 274 3865229

CERTIFICATE OF QUALITY/QUANTITY

RE: SALES CONTRACT NO. 1034A/THKVN-05 DATE: 02 MAY, 2025

This is to certify that 24 units SR420 Mistblower and it accessories are brand new 100%.
Export Standard.

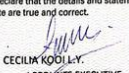
Manufactured/Origin: STIHL / Brazil

We certify that the goods mentioned above have been manufactured according to our quality
standard and fully meet the technical requirement.

Serial Numbers for 24 units of SR420 Mistblower as follow:

374 097 333 374 097 502 374 097 437 374 097 494 374 097 468 374 097 496 374 097 467
374 097 478 374 097 485 374 097 427 374 097 449 374 097 483 374 097 377 374 097 582
374 097 584 374 097 439 374 097 593 374 097 592 374 097 598 374 097 580 374 097 474
374 097 596 374 097 571 374 097 591

CECILIA KOOL L.Y.
ACCOUNTS EXECUTIVE

1. Exporter (Name & Address) THK POWERTOOLS (S) PTE LTD 48 GUL CRESCENT SINGAPORE 629542		REPUBLIC OF SINGAPORE CERTIFICATE OF ORIGIN/PROCESSING No. 006523 NO UNAUTHORISED ADDITION/ALTERATION MAY BE MADE TO THIS CERTIFICATE ONCE IT IS ISSUED	
2. Consignee (Name, Full Address & Country) THK POWERTOOLS (VIETNAM) COMPANY LIMITED NO.132 HAM NGHI STREET, BEN THANH WARD, DIST. 1, HO CHI MINH CITY, VIETNAM		8. DECLARATION BY THE EXPORTER We hereby declare that the details and statements provided in this Certificate are true and correct. Signature:  Name: CECILIA KOOL L.Y. Designation: ACCOUNTS EXECUTIVE Date: 15-05-2025	
3. Departure Date 15 May 2025	4. Vessel's Name / Flight No. CAPE FAWLEY V.1485	5. Port of Discharge HO CHI MINH (CAT LAI)	6. Country of Final Destination VIETNAM
7. Country of Origin of Goods BRAZIL	9. Marks & Numbers THK POWERTOOLS (VIETNAM) CO. LTD. MAPLE TREE BINH DUONG LOGISTICS PARK BLOCK 14 WAREHOUSE NO. 5 STREET NO. 3, VSP 2, BINH DUONG INDUSTRIAL SERVICE URBAN COMPLEX, HOA PHU WARD, THU DAU MOT TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM NO. 1-24		10. No. & Kind of Packages Description of Goods (include brand names if necessary) 2 PALLETS AGRICULTURAL EQUIPMENT 4203-011-2620 SR420 MISTBLOWER SALES CONTRACT NO. 1034A/THKVN-05 DATE: 02 MAY 2025 SERIAL NUMBERS FOR 24 UNITS SR420 MISTBLOWER 374 097 333 374 097 502 374 097 437 374 097 494 374 097 468 374 097 496 374 097 467 374 097 478 374 097 485 374 097 427 374 097 449 374 097 483 374 097 377 374 097 582 374 097 584 374 097 439 374 097 593 374 097 592 374 097 598 374 097 580 374 097 474 374 097 596 374 097 571 374 097 591
11. Quantity & Unit 24 UNITS			
12. CERTIFICATION BY THE COMPETENT AUTHORITY We hereby certify that evidence has been produced to satisfy us that the goods specified above originate in/were processed in the country shown in box 7. This Certificate is therefore issued and certified to the best of our knowledge and belief to be correct and without any liability on our part.  SINGAPORE CHAMBER OF COMMERCE & INDUSTRY 31 STANLEY STREET, BICO BUILDING SINGAPORE 068703 CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ TRUYỀN THÔNG TRUNG TÍN 16 MAY 2025 G.D. Lê Văn Thanh			



Máy phun Stihl SR 420
Stihl SR 420 sprayer
Xuất xứ: Brazil
Origin: Brazil

TRANG THIẾT BỊ HIỆN ĐẠI - ĐA DẠNG

MODERN - DIVERSE EQUIPMENT

Toàn bộ trang thiết bị phun do PestMaster sử dụng đều kèm theo đầy đủ tài liệu kỹ thuật, đảm bảo minh bạch và tuân thủ các yêu cầu về sử dụng an toàn. Tất cả thiết bị nhập khẩu đều có tài liệu kỹ thuật của thiết bị, CO (Chứng nhận xuất xứ), CQ (Chứng nhận chất lượng) và biên bản giao nhận, phiếu bảo hành – chứng từ hợp pháp đầy đủ theo quy định

All spraying equipment used by PestMaster comes with complete technical documentation, ensuring transparency and compliance with safe-use requirements. All imported equipment has technical documents, CO (Certificate of Origin), CQ (Certificate of Quality), handover records and warranty cards - full legal documentation as required

1 Exporter (Name & Address) AGRO TECHNIC PTE LTD 32 ANG MO KIO INDUSTRIAL PARK 2 #01-01/02 SING INDUSTRIAL COMPLEX SINGAPORE 569510	REPUBLIC OF SINGAPORE
2 Consignee (Name, Full Address & Country) PHAT AN TRADING CO., LTD. 101/58/18 NGUYEN VAN DAU STREET, WARD 5, BINH THANH DIST., HO CHI MINH CITY, VIETNAM	CERTIFICATE OF ORIGIN/PROCESSING
3 Departure Date 07 JANUARY 2025	No.
4 Vessel's Name/Fight No. KOTA AZAM V.2435N	NO UNAUTHORISED ADDITIONAL/ALTERATION MAY BE MADE TO THIS CERTIFICATE ONCE IT IS ISSUED
5 Port of Discharge HO CHI MINH	8 DECLARATION BY THE EXPORTER
6 Country of Final Destination VIETNAM	We hereby declare that the details and statements provided in this Certificate are true and correct.
7 Country of Origin of Goods CHINA / ITALY / GERMANY	Signature: HENG YIWEI Name: MANAGING DIRECTOR Designation: MANAGING DIRECTOR Date: 8 JANUARY 2025
9 Marks & Numbers 10 No. & Kind of Packages Description of Goods (Include brand names if necessary) PHAT AN TRADING CO., LTD. 101/58/18 NGUYEN VAN DAU STREET, WARD 5, BINH THANH DIST., HO CHI MINH CITY, VIETNAM TEL: 84 8 62977626 FAX: 84 8 35262697 INVOICE NO. 104058 TOTAL: 01 PALLET DIMENSION: 120 X 100 X 200 CM G/WEIGHT: 212 KGS	11 Quantity & Unit 20 PC/S COUNTRY OF ORIGIN: CHINA 20 UNIT/S COUNTRY OF ORIGIN: ITALY 10 UNIT/S COUNTRY OF ORIGIN: GERMANY SPARE PARTS: AIR FILTER 108X75X64 COUNTRY OF ORIGIN: ITALY 34 PC/S MULTI NOZZLE, CPL COUNTRY OF ORIGIN: CHINA 10 PC/S DF VALVE ASSEMBLY, 18" C/W MULTI NOZZLE COUNTRY OF ORIGIN: CHINA 05 PC/S FAN NOZZLE BRASS COUNTRY OF ORIGIN: CHINA 05 PC/S HANDLE COUNTRY OF ORIGIN: CHINA 24 PC/S O-RING (NEW) COUNTRY OF ORIGIN: CHINA
12 CERTIFICATION BY THE COMPETENT AUTHORITY We hereby certify that evidence has been produced to satisfy us that the goods specified above originate in/are processed in the country shown in box 7. This Certificate is therefore issued and certified to the best of our knowledge and belief to be correct and without any liability on our part.	



AGRO TECHNIC PTE. LTD.

32 ANG MO KIO INDUSTRIAL PARK 2, #01-01/02, SING INDUSTRIAL COMPLEX
SINGAPORE 569510 TEL: 64821828, 64821890, 64814038 FAX: 64812631
E-mail: agro@agrotech.com.sg Website: www.agrofog.com
CO REG. NO.: 198102315E GST REG. NO.: M2-0644553-8

PHAT AN TRADING CO., LTD.
101/58/18 NGUYEN VAN DAU STREET,
WARD 5, BINH THANH DIST.,
HO CHI MINH CITY, VIETNAM
VAT CODE: 0303130431
TEL: 84 8 62977626 FAX: 84 8 35262697
ATTN: MR. LAM MINH HAI - DIRECTOR

CERTIFICATE OF QUALITY

We, herewith confirm, that the quality of the goods are up to the latest standard and technical know how:

- 1) AGROFOG S/STEEL SPRAYER (4L) - 20 pcs.
COUNTRY OF ORIGIN: CHINA
- 2) AGROFOG ULV COLD FOGGER (NEBULO) - 20 units
SERIAL NO. 991285 - 991283 / 9912722
COUNTRY OF ORIGIN: ITALY
- 3) SOLO EAZY 206 BATTERY OPERATED SPRAYER (6L) - 10 units
COUNTRY OF ORIGIN: GERMANY

Certified true and correct.

Dated December 17th, 2024

AGRO TECHNIC PTE LTD

Heng Yiwei

Managing Director



Máy phun sương (ULV) Agrofog
Nebulo
Agrofog Nebulo ULV mist sprayer
Xuất xứ: Italia
Origin: Italy



BỘ HÓA CHẤT ĐA DẠNG

DIVERSE CHEMICAL PORTFOLIO

CÓ ĐẦY ĐỦ GIẤY CHỨNG NHẬN

FULLY CERTIFIED

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ
MÔI TRƯỜNG Y TẾ
Số: 074.201/GCN
Ref. No.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ LƯU HÀNH CHẾ PHẨM DIỆT CÔN TRÙNG,
DIỆT KHUẨN DÙNG TRONG LĨNH VỰC GIA DỤNG VÀ Y TẾ
CERTIFICATE FOR INSECTICIDE AND DISINFECTANT REGISTRATION FOR
HOUSEHOLD AND MEDICAL USE

Tên thương mại của chế phẩm: FENDONA 10SC
Trade name of product
Thành phần, hàm lượng hoạt chất: 10% w/w Alpha-cypermethrin
Active ingredient(s)
Phạm vi và phương pháp sử dụng:
Scope and method of application

Tác dụng Purpose of use	Phạm vi sử dụng Scope of application	Liều lượng và Phương pháp sử dụng Dosage and Method of application
Diệt muỗi, kiến, gián, bọ chét, kiến ba khoang	Trong gia dụng và y tế	Phun tường (vách): Pha 5ml FENDONA 10SC vào 1 lít nước sạch, khuấy đều và phun cho 20m ² tường (vách). Phun kỹ bề mặt và các hốc, kết nơi côn trùng hay trú đậu. Hiệu lực diệt tồn lưu 6 tháng đối với muỗi, 4 tháng đối với ruồi, 4 tháng đối với gián, 5 tháng đối với kiến, 4 tháng đối với bọ chét và 1 tháng đối với kiến ba khoang. Tắm mùng (màn): Pha 5ml FENDONA 10SC vào 1 lít nước sạch trong chậu nhựa, khuấy đều và tắm cho 1 mùng đối. Ngâm và nhồi mùng sao cho thấm đều dung dịch pha. Để mùng ráo nước sau đó phơi trong bóng râm, không phơi trực tiếp dưới ánh nắng mặt trời. Chú ý giặt sạch và phơi khô trước khi tắm mùng để chế phẩm bám tốt hơn vào mùng. Hiệu lực tốt duy trì đến 8 tháng kể từ khi tắm đối với mùng không giặt và được 6 lần giặt nếu đem mùng tắm được giặt

Hạn dùng: 02 năm kể từ ngày sản xuất
Shelf life
Số đăng ký lưu hành: VNDP-HC-025-10-15 Có giá trị từ: 25/10/2020 đến: 25/10/2025
Registration No. Valid from until
Tên đơn vị đăng ký: Công ty TNHH BASF Việt Nam
Name of certificate holder
Địa chỉ đơn vị đăng ký: Tầng 11, tòa nhà Saigon Trade Center, số 37, đường Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
Address of certificate holder
Tên đơn vị sản xuất: BASF Agri-Production SAS, Genay, France
Name of manufacturer



Mã số/Code: 37/09-19
Ngày: 17/09/2019

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HỢP TRÍ
Building at B-13 B14 KCN Trung Phước, Nhà Bè, TP HCM
ĐT: 081 581 4115 Fax: 081 387 4117 (MST: 0303015373)
Email: info@hoptri.com | Website: www.hoptri.com

CHỨNG THƯ PHÂN TÍCH (CERTIFICATE OF ANALYSIS)

- TÊN MẪU SỐ LÔ
(NAME OF PRODUCT/BATCH NO) : FENDONA 10SC / 0020329674 (NSX: 10/06/19 - HSD 2 năm)
- SỐ LƯỢNG MẪU
(QUANTITY) : 2,880 L
- NGÀY NHẬN MẪU
(DATE OF RECEIVING SAMPLE) : 17/09/2019
- NƠI GỬI MẪU
(SUPPLIER) : BASF
- KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
(TEST REPORT)



STT No	THÔNG SỐ Parameter	TIÊU CHUẨN Standards	KẾT QUẢ Result
01	Hàm lượng Alpha cypermethrin (%) Concentration of Alpha cypermethrin	[g/L] 100.0 ± 10.0	98.9
02	Tỷ trọng Density (20°C)	[g/mL] 1.03 - 1.05	1.0318
03	pH (20) [1%w/v, 20°C]	-	7.45
04	Độ mịn (2) [tray 75µm] Particle size	[%] -	99.90
05	Độ nhớt Viscosity	[cP] 400 - 1000	699
06	Ngoại quan Appearance	Lỏng huyền phù, màu trắng	Lỏng huyền phù, màu trắng

6. KẾT LUẬN: Sản phẩm Fendona 10SC đạt yêu cầu tiêu chuẩn
(REMARK: The quality of Fendona 10SC product sample is conforming standard.)

Giám đốc Lab-OC
Lab-OC Manager

[Signature]

TRƯƠNG H TIẾN THINH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HỢP TRÍ
P. Tổng Giám đốc
Deputy General Director

ĐOÀN NGUYỄN KHÔI

[*] Phương pháp được VILAS công nhận? The method(s) is (are) accredited to conformity to VILAS requirement
1. Kết quả thử nghiệm trên mẫu này chỉ có giá trị trên mẫu thử. Test results are valid for routine testing sample only.
2. Không được trích sao 1 phần Test Report này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của P.T.N. Hợp Trí. This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of Lab-OC.

Exporteur Exporteur Exporteur Syngenta Crop Protection AG CH-4058 Basel Switzerland	Page 1/1 Nr. 1343778	ORIGINAL
Erzeuger Destinateur Destinateur SYNGENTA VIETNAM LTD Duong 3A KCN Bien Hoa 2, 16 810000 Dong Nai Vietnam	URS PRUNGSZEUGNIS CERTIFICAT D'ORIGINE CERTIFICATO D'ORIGINE CERTIFICATE OF ORIGIN SCHWEIZERISCHE EIDGENOSSENSCHAFT CONFEDERATION SUISSE CONFEDERAZIONE SVIZZERA SWISS CONFEDERATION	
Ursprungsland Pays d'origine Paese d'origine Country of origin	Bitte unten Voir ci-dessous vedi in basso see below	
Angaben über die Beförderung (Ausführung Transporteur) Informations quant à l'expédition (indication transporteur) Particulars of transport (indication carrier)	Bewertungen Observations Observations Invoice 0007425935 dated 22.12.2023	
Zeichen, Nummer, Anzahl und Art der Packstücke, Warenbezeichnung Marques, numéros, nombres et nature des colis, désignation des marchandises Marche, numeri, numeri e natura dei colli, designazione delle merci Marks, numbers, number and kind of packages, description of the goods	Nettogewicht Poids net Peso netto Net weight kg, t, cwt lb, ton 5'932.809 KG	Ursprungsland Pays d'origine Paese d'origine Country of origin Belgium
0059808 ICON 2.5 CS 12x1 L 480 PACKAGES Purchase order: 6585015694	Breutgewicht Poids brut Peso bruto Gross weight 7'297.920 KG	
Die unterzeichnete Handelskammer bescheinigt den Ursprung oben bezeichneter Ware La Chambre de commerce soussignée certifie l'origine des marchandises désignées ci-dessus La sottoscritta Camera di commercio certifica l'origine delle merci summenzionate The undersigned Chamber of commerce certifies the origin of the above mentioned goods		
 Certificate of Origin Basel, 28.03.2024	 Hauptquartier Basel Chambre de Commerce de Bâle Camera di Commercio di Basilea Basel Chamber of Commerce Sandra Mundwiler	



Contact:
Sandeep S

Syngenta Crop Protection AG
Rosentalstrasse 67
4058 Basel
Switzerland

DATE: 16.06.2023

Sold to
SYNGENTA VIETNAM LTD
16 Duong 3A KCN Bien Hoa 2, P Long
810000 DONG NAI-BIEN HOA
VIETNAM

Ship to
SYNGENTA VIETNAM LTD
16 Duong 3A KCN Bien Hoa 2, P Long
810000 DONG NAI-BIEN HOA
VIETNAM

CERTIFICATE OF ANALYSIS

ICON 2.5 CS 12x1 L

Material No. 0059808
Agro No. A12689G
Delivery No. 85554038
Order No. 6585015337

Batch No. BSN3C1872
Production Date 18/03/2023
Quantity 9,792 L
Expiry Date 18/03/2025

Batch No. BSN3D2689
Production Date 26/04/2023
Quantity 1,728 L
Expiry Date 26/04/2025

Nominal A.I.Content : 2.500 % W/V PP321 LAMBDA-CYHALOTHRIN

It is herewith certified that the above batches have been tested and are in line with the specifications.



PESTMASTER VIỆT NAM

Chất lượng dịch thực



BỘ HÓA CHẤT ĐA DẠNG DIVERSE CHEMICAL PORTFOLIO CÓ ĐẦY ĐỦ GIẤY CHỨNG NHẬN FULLY CERTIFIED

Bên cạnh đó, còn hóa chất thảo mộc và sinh học, an toàn và thân thiện với môi trường, phù hợp để sử dụng trong các khu vực có yêu cầu kiểm soát nghiêm ngặt và khắt khe nhất

We also offer herbal and biological products that are safe and environmentally friendly, suitable for areas with the strictest control requirements



Thảo mộc 10s

- **Thảo mộc 10s** là giải pháp tối ưu cho những khu vực khép kín. Phù hợp cho hộ gia đình có diện tích vừa và nhỏ an toàn cho con người, vật nuôi, cây trồng và môi trường sinh thái.
- **THÀNH PHẦN:** Pyrethrins 3% w/w (chiết xuất từ hoa cúc), dung môi sinh học, tinh dầu tự nhiên sả chanh, bạc hà
- **CÔNG DỤNG:** Diệt muỗi, ruồi, kiến, gián, rệp giường,... dùng trong gia dụng và y tế.



BỘ Y TẾ CỤC QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG Y TẾ Số: C/H-22/GCN Ref. No.		CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ LƯU HÀNH CHẾ PHẨM DIỆT CÔN TRÙNG, DIỆT KHUẨN DÙNG TRONG LĨNH VỰC GIA DỤNG VÀ Y TẾ CERTIFICATE FOR INSECTICIDE AND DISINFECTANT REGISTRATION FOR HOUSEHOLD AND MEDICAL USE		
Tên thương mại của chế phẩm: Trade name of product	Chế phẩm diệt Muỗi, ruồi, kiến, gián Thảo mộc 10s dạng đặc	
Thành phần, hàm lượng hoạt chất: Active ingredient(s)	3 % w/w Pyrethrins	
Phạm vi và phương pháp sử dụng: Scope and method of application		
Tác dụng Purpose of use	Phạm vi sử dụng Scope of application	Liều lượng và Phương pháp sử dụng Dosage and Method of application
Diệt muỗi, ruồi, kiến, gián trong gia dụng và y tế	Trong gia dụng và y tế	- Pha 10 ml chế phẩm với 01 lít nước. Phun với liều lượng 01 lít dung dịch đã pha cho 25 m ² bề mặt. - Hiệu lực diệt tồn lưu: 15 ngày kể từ khi phun.
Hạn dùng: 03 năm kể từ ngày sản xuất Shelf life		
Số đăng ký lưu hành: VNDP-HC-016-Q-22 Có giá trị từ: 21/02/2022 đến: 21/02/2027 Registration No. Valid from until		
Tên đơn vị đăng ký: Name of certificate holder	Công ty TNHH Đầu tư Vietgreen	
Địa chỉ đơn vị đăng ký: Address of certificate holder	Số 21, ngõ 80, phố Phú Viên, phường Bồ Đề, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội	
Tên đơn vị sản xuất: Name of manufacturer	Công ty TNHH Đầu tư Vietgreen	
Địa chỉ nơi sản xuất: Address of manufacturing site	Chi nhánh Công ty TNHH Đầu tư Vietgreen tại Hưng Yên, Đại Hưng, Hoàn Long, Yên Mỹ, Hưng Yên	



MỘT SỐ LOẠI HÓA CHẤT *SELECTED CHEMICALS*



Perme UK 50EC
Permethrin 50%
LIMITED - England



Fendona 10SC
Alpha-cypermethrin
10%
BASF – German



Permecide 50EC
50 % Permethrin
Công ty Hóa Nông
– Hợp Trí
Hop Tri
Agrochemical
Company



Map Permethrin 50EC
Permethrin



Maxxthor 100
100g/l Bifenthrin
ENSYSTEX – MỸ
ENSYSTEX - USA



Abate 1SG
Temephos
BASF – Đức
BASF - Germany



Optigard AB 100
Thiamethoxam
SYNGENTA -
Newzealand



Storm 0.005%BB
Flocoumafen 0.005%
BASF – ĐỨC
BASF - GERMANY



Thaomoc 10SC đậm
đặc *Thaomoc 10SC*
concentrate
Chế phẩm sinh học
Biological product



Agita 10 WG
Thiamethoxam
ÁO
AUSTRIA



Mycons 10SC
Lambda-Cyhalothrin



BIOPER 55% EC
Permethrin



BÁO CÁO DỊCH VỤ

SERVICE REPORTING

Báo cáo khảo sát ban đầu/ *Initial survey report*

Đánh giá tổng quát tình hình dịch hại hiện hữu và nguy cơ. **Tư vấn các biện pháp cần thiết trước khi triển khai công việc.**
Overall assessment of existing pest situation and risks. Advice on necessary measures before work begins.

Kế hoạch hàng tháng/ *Monthly plan*

Gửi kế hoạch kiểm soát dịch hại định kỳ cho tháng tiếp theo vào **ngày 25 hàng tháng.**
The routine pest control plan for the following month is sent on the 25th of each month.

Báo cáo định kỳ/ *Periodic report*

Được gửi vào **ngày 05 của tháng kế tiếp**, cung cấp thông tin về tình hình kiểm soát dịch hại của tháng trước đó.
Sent on the 5th of the following month, providing information on the previous month's pest control results.

Báo cáo đánh giá dịch hại & Cảnh báo dịch hại/ *Pest assessment report & pest alerts*

Báo cáo đánh giá dịch hại **6 tháng/lần** để điều chỉnh chiến lược dài hạn và Cảnh báo dịch hại theo mùa.
Pest assessment report every 6 months to adjust long-term strategy, plus seasonal pest alerts.



BẢO HÀNH DỊCH VỤ SERVICE WARRANTY

Chúng tôi hiểu rằng sự xuất hiện của dịch hại có thể gây ra nhiều bất tiện và lo lắng. Vì vậy, dịch vụ bảo hành của chúng tôi luôn sẵn sàng hỗ trợ bạn:

We understand that pest activity can cause inconvenience and worry. That is why our warranty service is always ready to support you:



Hỗ Trợ Phản Hồi 24/24 24/7 Response Support

Dịch vụ bảo hành của chúng tôi hoạt động 24/24, trong suốt thời gian bảo hành hợp đồng. Mọi khiếu nại về dịch hại sẽ được kiểm tra và áp dụng các biện pháp xử lý phù hợp.

Our warranty service operates 24/7 throughout the contract warranty period. Every pest complaint is inspected and treated with appropriate measures.



Phản Ứng Kịp Thời Prompt Response

Điều tra dịch hại và có phương án xử lý kịp thời sau khi nhận được thông báo phát hiện dịch hại phát sinh.

Pest investigation and timely treatment plans upon receiving notice of newly detected pest activity.



Không Phát Sinh Chi Phí No Extra Costs

Việc thực hiện dịch vụ ngoài giờ hành chính sẽ không tính thêm chi phí.

Services performed outside office hours incur no additional charges.

Sự an tâm của bạn là ưu tiên hàng đầu của chúng tôi. Hãy để chúng tôi bảo vệ không gian của bạn khỏi dịch hại!
Your peace of mind is our top priority. Let us protect your space from pests!



ĐỐI TÁC CỦA NHỮNG THƯƠNG HIỆU HÀNG ĐẦU
PARTNER OF LEADING BRANDS
KIỂM SOÁT DỊCH HẠI CÔN TRÙNG, CHUỘT TẠI CÁC NHÀ MÁY
INSECT AND RODENT CONTROL AT FACTORIES

Pest Master tự hào là đơn vị **kiểm soát dịch hại côn trùng, chuột** cho nhiều nhà máy tại Việt Nam. Chúng tôi hiểu rõ các tiêu chuẩn khắt khe của ngành thực phẩm.

Pest Master is proud to provide insect and rodent control for many factories in Vietnam. We fully understand the strict standards of the food industry.



Nhà máy sữa Vinamilk
Vinamilk dairy plant



Nhà máy sữa Vinasoy
Vinasoy plant



Nhà máy Bia Dung Quốc
Dung Quoc Brewery



Nhà máy Bia Hà Nội QB
Hanoi Beer Quang Binh plant



NM Thủy sản Đông Phương
Dong Phuong Seafood Plant
Thăng Bình và Điện Bàn
Thang Binh and Dien Ban



NM Thủy sản Quang Hiếu
Quang Hieu Seafood Plant



NM Gold Tree Food – nông sản
Gold Tree Food Plant – agricultural produce



Nhà máy bánh kẹo Biscofun
Biscofun Confectionery Plant



ĐỐI TÁC CỦA NHỮNG THƯƠNG HIỆU HÀNG ĐẦU

PARTNER OF LEADING BRANDS

KIỂM SOÁT DỊCH HẠI CÔN TRÙNG, CHUỘT TẠI CÁC NHÀ MÁY

INSECT AND RODENT PEST CONTROL AT FACTORIES

Pest Master tự hào là đơn vị **kiểm soát dịch hại côn trùng, chuột** cho nhiều nhà máy tại Việt Nam. Chúng tôi hiểu rõ các tiêu chuẩn khắt khe của ngành thực phẩm.

Pest Master is proud to provide insect and rodent pest control for many factories in Vietnam. We fully understand the strict standards of the food industry.



Nhà máy Lọc dầu
Oil Refinery



Nhà máy Foster Đà Nẵng và Quảng Ngãi
Foster Plants in Da Nang and Quang Ngai



Nhà máy Millennium Quảng Ngãi
Millennium Quang Ngai Plant



Nhà máy Panko Tam Thắng
Panko Tam Thang Plant



Nhà máy Mabuchi
Mabuchi Plant



NM Thủy điện Bình Điền
Binh Dien Hydropower Plant



05 Nhà máy Billion Max
05 Billion Max Plants



Nhà máy Sedo Vinako
Sedo Vinako Plant



ĐỐI TÁC CỦA NHỮNG THƯƠNG HIỆU HÀNG ĐẦU

PARTNER OF LEADING BRANDS

KIỂM SOÁT DỊCH HẠI CÔN TRÙNG, CHUỘT TẠI CÁC NHÀ MÁY

INSECT AND RODENT PEST CONTROL AT FACTORIES

Pest Master tự hào là đơn vị **kiểm soát dịch hại côn trùng, chuột** cho nhiều nhà máy tại Việt Nam. Chúng tôi hiểu rõ các tiêu chuẩn khắt khe của ngành thực phẩm.

Pest Master is proud to provide insect and rodent pest control for many factories in Vietnam. We fully understand the strict standards of the food industry.



NM Thủy điện Tả Trách
Ta Trach Hydropower Plant



NM An Khánh
An Khanh Plant



NM may xuất khẩu 888
888 Garment Export Plant



Nhà máy Yến Kingnest
Kingnest Bird's Nest Plant



Nhà máy CTR Vina
CTR Vina Plant



Nhà máy Dalu Surimi QB
Dalu Surimi QB Plant



Nhà máy Sedo Vinako
Sedo Vinako Plant



NM FASHION VINA
FASHION VINA Plant



ĐỐI TÁC CỦA NHỮNG THƯƠNG HIỆU HÀNG ĐẦU

PARTNER OF LEADING BRANDS

KIỂM SOÁT DỊCH HẠI CÔN TRÙNG, CHUỘT TẠI CÁC NHÀ MÁY

INSECT AND RODENT PEST CONTROL AT FACTORIES

Pest Master tự hào là đơn vị **kiểm soát dịch hại côn trùng, chuột** cho nhiều nhà máy tại Việt Nam. Chúng tôi hiểu rõ các tiêu chuẩn khắt khe của ngành thực phẩm.

Pest Master is proud to provide insect and rodent pest control for many factories in Vietnam. We fully understand the strict standards of the food industry.



NM Germton Phú Ninh
Germton Phu Ninh Plant



Công Nghiệp Germton
Germton Industrial



MTV Germton
Germton Single-Member Co.



NM An Khánh
An Khanh Plant



Kho Bình Vinh
Binh Vinh Warehouse



Nhà máy Dệt Kim
Knitting Mill



Nhà máy Relats
Relats Plant



Kho hạ tầng – KCN Phú Bài
Infrastructure Warehouse – Phu Bai IZ



ĐỐI TÁC CỦA NHỮNG THƯƠNG HIỆU HÀNG ĐẦU
PARTNER OF LEADING BRANDS
KIỂM SOÁT DỊCH HẠI CÔN TRÙNG, CHUỘT TẠI CÁC NHÀ MÁY
INSECT AND RODENT PEST CONTROL AT FACTORIES

Pest Master tự hào là đơn vị **kiểm soát dịch hại côn trùng, chuột** cho nhiều nhà máy tại Việt Nam. Chúng tôi hiểu rõ các tiêu chuẩn khắt khe của ngành thực phẩm.

Pest Master is proud to provide insect and rodent pest control for many factories in Vietnam. We fully understand the strict standards of the food industry.



NM Bao Steel Long An và Huế
Bao Steel Plants in Long An and Hue



NM May Phoenix Thanh Hóa
Phoenix Thanh Hoa Garment Plant



NM Jasan Thanh Hóa
Jasan Thanh Hoa Plant



Nhà máy Sab Thanh Hóa
Sab Thanh Hoa Plant



Nhà máy may xuất khẩu S&D Thanh Hóa
S&D Thanh Hoa Garment Export Plant



Liên Hệ Với Chúng Tôi/ *Contact Us*

CÔNG TY CỔ PHẦN PESTMASTER VIỆT NAM
PESTMASTER VIETNAM JOINT STOCK COMPANY

 Địa chỉ: Khu B7 Đô thị mới 1B, Đường Trịnh Hoài Đức, Phường Điện Bàn Đông, TP Đà Nẵng

 *Address: Block B7, New Urban Area 1B, Trinh Hoai Duc Street, Dien Ban Dong Ward, Da Nang City*

 Anh Lê Thành Nhân – Chủ tịch HĐQT PestMaster Việt Nam

 *Mr. Le Thanh Nhan – Chairman of the Board, PestMaster Vietnam*

 Email: Nhan.lethanh@pestmaster.com.vn

 Hotline: **0916 503 542**

 Anh Huỳnh Văn Quýnh – Tổng giám đốc PestMaster Việt Nam

 *Mr. Huynh Van Quynh – General Director, PestMaster Vietnam*

 Email: Quynh.huynhvan@pestmaster.com.vn

 Hotline: **0906 444 768**

Liên hệ ngay để được tư vấn miễn phí và nhận báo giá chi tiết!

Contact us now for a free consultation and a detailed quote!



Cảm Ơn! *Thank You!*

Pestmaster Việt Nam
ĐỐI TÁC TIN CẬY CHO MÔI TRƯỜNG AN TOÀN

A trusted partner for a safe environment

"Chúng tôi cam kết mang đến dịch vụ và giải pháp tốt nhất cho Quý khách hàng"

"We are committed to delivering the best services and solutions to our customers"

